

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

10/2019

**Cái lưới là một cơ phận nhỏ bé nhưng lại làm những
điều lớn lao (NK 16).**

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 10/2019

LM Ernest Nguyễn văn Hường,

Tổng Linh hướng CĐ LCTX TGP Sài Gòn

Công trường Mahatazana(*) do “Thành phố Tình bạn” Akamasoa điều hành. Tại đây cha Pedro mở một cơ sở khai thác đá, và những hoạt động khác tạo công ăn việc làm cho khoảng 700 người. Gần đó có một Tượng Thánh Tâm Chúa Giêsu, nặng 600 kg. Chính nơi đây ĐTC được các công nhân chào đón nồng nhiệt. Sau khi một công nhân đại diện chào Đức Thánh Cha,

Đức Thánh Cha cầu nguyện với mọi người



Đức Thánh Cha Phanxicô cầu nguyện cho các công nhân khai thác mỏ đá ở công xưởng Mahatazana / Vatican Media.

Lạy Cha chúng con, Đấng tạo dựng trời đất, chúng con tạ ơn Cha đã quy tụ chúng con ở nơi đây trước tảng đá này, tảng đá đã được vỡ ra nhờ công lao của con người. Chúng con cầu xin cho tất cả các công nhân, cho những ai đang làm việc bằng đôi tay. Xin gìn giữ thân xác họ để họ không bị kiệt sức, để họ luôn có sự dịu dàng và khả năng âu yếm con cái và chơi với chúng. Xin ban cho họ sức mạnh linh hồn và thể xác để họ không bị đè bẹp do gánh nặng của công việc.

Xin hãy làm cho thành quả lao động cho phép họ đảm bảo một cuộc sống xứng nhân phẩm. Họ có thể tìm thấy sự ấm áp, an ủi và khích lệ vào mỗi buổi tối khi cùng nhau quy tụ dưới cái nhìn của Ngài, lạy Chúa. Xin cho họ biết những niềm vui chân thật nhất.

Xin cho họ biết rằng niềm vui có được bánh ăn trở nên hoàn hảo khi bánh được chia sẻ. Xin cho con cái chúng con không bị buộc phải làm việc, chúng có thể đến trường và tiếp tục học, và giáo viên của họ dành thời gian cho sứ vụ này, không cần các hoạt động khác cho lương thực hàng ngày.

Lạy Thiên Chúa công bằng, xin chạm đến con tim của các doanh nhân và nhà quản lý để họ cung cấp mọi thứ cần thiết, đảm bảo một mức lương xứng đáng và các điều kiện tôn trọng phẩm giá cho người lao động.

Xin hãy chăm sóc với lòng thương xót của người Cha cho những ai thất nghiệp, nguyên nhân của rất nhiều đau khổ. Xin cho mỗi người biết niềm vui và phẩm giá của việc kiếm cơm bánh và đưa nó về nhà cho những người thân yêu của mình. Xin hãy tạo tinh thần liên đới thực sự giữa các công nhân để họ biết quan tâm, khuyến khích lẫn nhau, nâng đỡ những người kiệt sức.

Xin cho con tim họ không bao giờ chịu khuất phục trước thù hận, bất công, nhưng luôn sống niềm hy vọng thấy một thế giới tốt hơn và làm việc vì nó. Xin cho họ biết cùng nhau xây dựng, thực thi quyền của chính mình.

Lạy Cha, Cha đã ban cho các công nhân một đấng Bảo trợ là Thánh Giuse, cha nuôi Chúa Giêsu, hôn phu can đảm của Trinh Nữ Maria. Chúng con xin phó thác nơi Thánh Cả tất cả những ai đang làm việc tại đây, Akamasoa và tất cả công nhân của Madagascar, đặc biệt những ai đang làm việc trong môi trường bấp bênh, khó khăn. Xin Thánh Cả bảo vệ họ trong tình yêu của Con của Cha và nâng đỡ họ trong cuộc sống và hy vọng của họ. Amen.

(*) Công trường Mahatazana (cách trung tâm Akamasoa khoảng 300m), là một khu vực khai thác mỏ đá xanh, có 700 công nhân làm việc. Tại đây, những người thợ đập đá (lộ thiên) thành những viên đá nhỏ để dùng trong việc xây cất.



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XXVII THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Trong đoạn Tin Mừng, Thánh Luca ghi lại 2 điều Chúa Giêsu căn dặn những kẻ muốn làm môn đệ Ngài.

a. Điều thứ nhất là về đức tin: Câu chuyện khởi đầu với lời xin của các tông đồ "Xin Thầy thêm đức tin cho chúng con". Ta hãy chú ý, họ là các tông đồ chứ không phải chỉ là môn đệ thường. Họ đã từng sống với Chúa Giêsu một thời gian dài, nghe biết bao điều Ngài giảng dạy, thấy biết bao điều Ngài làm. Họ là thành phần ưu tú được chọn riêng ra trong số 72 môn đệ. Thế mà họ vẫn cảm thấy mình thiếu đức tin.

Các tông đồ mà còn cảm thấy thiếu đức tin, thì huống chi chúng ta! Nhiều khi chúng ta quỳ chầu trước Thánh Thể mà hình như không tin có Chúa đang ngự trong Nhà tạm. Nhiều khi chúng ta rước lễ mà hình như không tin có Chúa đang thực sự ở trong lòng ta. Và nhiều khi đứng trước một hoàn cảnh khó khăn, chúng ta hình

như không tin lời Chúa dạy "Can đảm lên, Thầy đã thắng thế gian". Mặc dù chúng ta đã học giáo lý nhiều, đã đọc Thánh Kinh nhiều, nhưng tại sao chúng ta không vững đức tin? Như thế đủ biết Đức tin không phải là kết quả của học hỏi, của kiến thức. Đức tin chính là một ơn ban. Tại sao rất nhiều bậc thông thái không có đức tin, còn chúng ta không thông thái gì, thế mà có đức tin. Rõ ràng vì Chúa thương, nên ban đức tin cho chúng ta. Và chính vì đức tin là một ơn ban, cho nên chúng ta phải xin như các tông đồ ngày xưa: "Lạy Thầy, xin ban thêm đức tin cho chúng con".

Đức tin không phải là kết quả của học hỏi và của kiến thức. Ngược lại, nhiều khi càng học biết nhiều thì càng khó mà tin. Tại sao thế? Thưa tại vì trong đức tin luôn có một phần mờ tối, khi ta tin thì luôn có một phần mạo hiểm. Nếu tất cả đều sáng tỏ hết rồi ta mới tin thì đấy không phải là đức tin. Nếu tất cả

đều chắc chắn rồi ta mới dẫn thân thì đây cũng không phải là một hành vi đức tin. Đức tin luôn có phần mờ tối, tin luôn đòi ta mạo hiểm dẫn thân. Nhưng nói thế không phải là chúng ta tin cách mù quáng, trái lại chính vì chúng ta yêu. Xin lấy một thí dụ trong đời thường: ở một vùng kinh tế mới nọ, có một thanh niên và một thiếu nữ quen nhau. Mỗi người họ đến từ một miền khác nhau. Quen nhau một thời gian rồi họ yêu nhau. Và một hôm người thanh niên ngỏ lời xin cưới cô gái. Cô gái ưng thuận ngay. Người thanh niên mới hỏi: Em không biết gốc gác của anh, không biết gia đình anh, em không sợ bị anh gạt hay sao mà dám giao phó cuộc đời cho anh? Cô gái đáp: không. Anh chàng hỏi thêm: Tại sao? Và cô gái trả lời rất gọn: vì em yêu anh.

Người con gái ấy vì yêu nên đã tin người thanh niên nọ. Cũng thế, nếu yêu Chúa thì chúng ta mới tin Chúa được, yêu càng nhiều thì tin càng mạnh. Cho nên ngoài việc xin Chúa ban thêm đức tin, chúng ta cũng cần xin Chúa ban thêm lòng yêu mến cho chúng ta.

b. Điều thứ hai Chúa dạy trong bài Tin Mừng hôm nay: Người môn đệ Chúa phải biết phục vụ, và phục vụ cách vô vụ

lợi. Giống như một người đầy tớ, sau khi đã đi cày, sau khi đã chăn chiên rồi về nhà còn phải dọn cơm cho chủ, đứng đó hầu hạ chủ, rồi dọn dẹp. Xong xuôi hết thì nói "Tôi chỉ là đầy tớ vô dụng". Nhiều chuyên viên Thánh Kinh nói rằng dịch chữ vô dụng không được đúng lắm. Ý nghĩa của nó là "Tôi chỉ là một người đầy tớ mà thôi, không hơn không kém". Người đầy tớ thì đương nhiên phải phục vụ, phục vụ là bổn phận của người đầy tớ. Cho nên dù có phục vụ nhiều thì cũng không có gì là công lao để đòi chủ biết ơn.

Khi Chúa Giêsu dùng hình ảnh người đầy tớ để làm bài học cho các môn đệ, Ngài muốn nhắc chúng ta rằng làm môn đệ, làm tông đồ chính là làm đầy tớ. Bởi thế Đức Giáo Hoàng xưng mình là "Đầy tớ của các đầy tớ".

Có một điểm rất sâu sắc về từ ngữ: trong Thánh Kinh, chữ "phục vụ" vừa chỉ việc làm của một người đầy tớ đối với chủ, vừa chỉ việc làm của người tín hữu phụng thờ Chúa. Tế lễ là phục vụ Chúa. Như thế, khi chúng ta phục vụ người ta thì cũng có nghĩa là chúng ta đang phụng thờ Chúa. Và nếu như suốt ngày chúng ta lo phục vụ anh em thì điều đó có nghĩa trọn ngày hôm đó của chúng ta là một Thánh lễ nối dài.



CHÚA NHẬT XXVIII THƯỜNG NIÊN, NĂM C

SUY NGHĨ VỀ LÒNG BIẾT ƠN

a. Chi tiết đánh động nhất trong bài Tin Mừng này là trong số 10 người cùi đã được Chúa Giêsu chữa khỏi, chỉ có một người biết quay lại tạ ơn Ngài, mà người này lại là một người Samaria ngoại đạo. Tại sao thế?

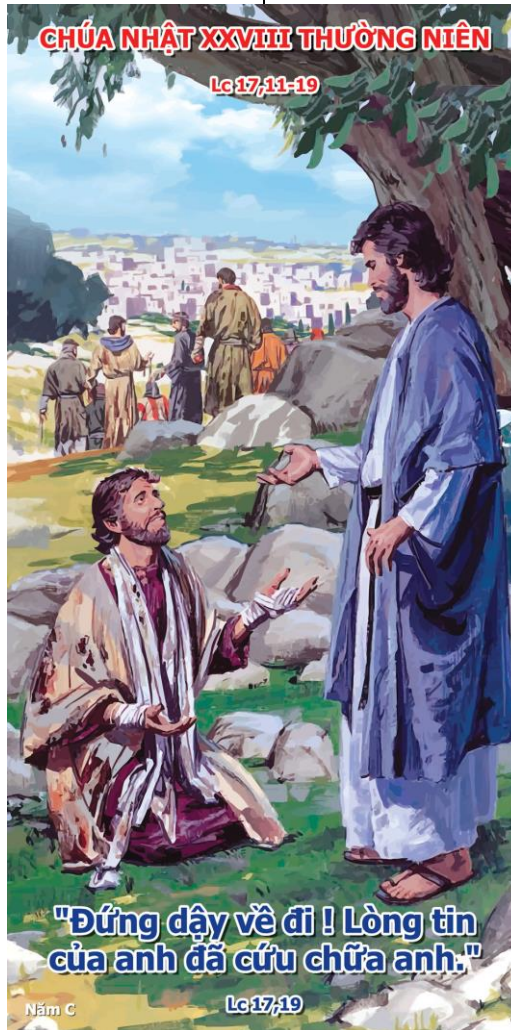
Thưa vì tâm lý thông thường của những kẻ "ở trong nhà" là nghĩ rằng mọi điều tốt mà người nhà làm cho mình là đương nhiên. Còn những "kẻ ở ngoài" thì nghĩ rằng mình chẳng có lý do nào để được những điều ấy, cho nên khi nhận được thì rất biết ơn. Câu chuyện của bài đọc I minh chứng điều đó: Tướng Naaman không phải là người Do Thái mà là một người Aram. Bởi đó khi ông được Thiên Chúa của Israel và ngôn sứ Êlisê chữa cho khỏi cùi thì ông vô cùng biết ơn. Ông mang nhiều lễ vật đến tạ ơn

Êlisê, và ông lớn tiếng tôn vinh Thiên Chúa.

b. Chúng ta muốn người chịu ơn ta phải tỏ lòng biết ơn ta, thế nhưng khi chịu ơn người khác chúng ta lại ít tỏ lòng biết ơn. Điều này bộc lộ khuynh hướng ích kỷ của chúng ta: chúng ta làm ơn là để được biết ơn. Nói cách khác, chúng ta làm vì mình chứ không vì người khác.

Chúa Giêsu thì ngược lại: Ngài muốn chúng ta tỏ lòng biết ơn Ngài không phải vì Ngài mà vì ích lợi của chính chúng ta.

"Sao không thấy họ trở lại tôn vinh Thiên Chúa?" Khi nói thế, Chúa Giêsu không nghĩ cho bản thân Ngài mà nghĩ cho những người cùi: Ngài muốn họ có tâm tình tốt đối với Thiên Chúa, từ đó sẽ có một liên hệ tốt với Thiên Chúa, và liên hệ tốt này lại phát sinh nhiều ơn lành khác nữa.



c. Biết ơn Thiên Chúa là một điều rất tốt, không phải tốt cho Thiên Chúa, mà tốt cho chính chúng ta: do bày tỏ lòng biết ơn, chúng ta sẽ ý thức hơn về tình thương của Thiên Chúa; do bày tỏ lòng biết ơn, chúng ta sẽ nhận thức rõ hơn về thân phận nghèo nàn của mình; hai ý thức ấy sẽ giúp chúng ta gắn bó với Chúa và nương tựa vào Ngài nhiều hơn.

d. Kẻ nào không biết cảm ơn trong những việc nhỏ thì cũng không biết cảm ơn trong những việc lớn. Vì thế ta cần phải tập cảm ơn trong từng việc nhỏ.

e. Cảm ơn Chúa vì những điều vừa ý mình thì rất dễ, nhưng cảm ơn Chúa vì những điều trái ý mình mới khó. Vì thế ta cần phải tập cảm ơn Chúa về mọi điều xảy đến cho mình: chuyện vui cũng như chuyện buồn, thành công cũng như thất bại, sức khoẻ cũng như bệnh tật. Sự biết ơn về tất cả mọi điều xảy đến cho mình như thế còn phát sinh một ích lợi nữa là khiến ta biết nhìn đời mình một cách toàn diện, thấy cả hiện tại và quá khứ, từ đó ta sẽ nhận ra rằng đời mình được dẫn dắt bởi bàn tay yêu thương kỳ diệu của Chúa như thế nào. Thực vậy, khi nhìn lại quá khứ, ta sẽ thấy rằng những điều làm ta thích và

những điều làm ta khổ không tách rời nhau, nhưng liên kết với nhau, đan xen nhau và đều góp phần dẫn ta đến cái hiện tại tốt đẹp ngày nay, từ đó ta có thể nói như Thánh nữ Têrêxa Hài Đồng "Tất cả đều là hồng ân".

SUY NGHĨ VỀ 9 NGƯỜI CÙI VÔ ƠN

Chín người cùi Do Thái không cảm thấy tâm tình biết ơn có lẽ vì trước đó họ chỉ thấy tình trạng khốn khổ của họ chỉ là ngoài da, và sau đó họ cũng coi tình trạng được khỏi của họ chỉ là ngoài da. Nói cách khác họ chẳng thấy gì khác ngoài một chứng bệnh da liễu: Họ bị da liễu, Chúa Giêsu chữa họ khỏi da liễu, thế là xong. Họ trở về với nếp sống cũ, với những thói quen cũ, những tật xấu cũ, những suy nghĩ cũ... Chẳng có gì thay đổi trừ ra một làn da hết bệnh.

Còn người cùi xứ Samaria, cũng như Naaman xứ Aram đã ý thức thân phận mình khốn khổ sâu xa như thế nào: đau đớn phần xác, mặc cảm tâm lý, tủi nhục tinh thần, cuộc đời như đã bị bỏ đi. Bởi vậy sau đó, cùng với sự khỏi bệnh ngoài da, họ còn được cứu chữa về tâm lý, tinh thần và đạo đức nữa. Họ trở thành những con người mới hẳn.

CHÚA NHẬT XXIX THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Một lá thư được viết nguệch ngoạc của một đứa trẻ gửi vào bưu điện, và địa chỉ tới là Chúa. Nhân viên bưu điện lấy làm lạ liền mở ra đọc. Thư viết rằng: "Chúa thân mến, con là Tommy, con 6 tuổi. Ba con đã chết và mẹ con phải cực khổ để nuôi sáu anh em con. Xin Chúa cho chúng con 300 đồng nhé".

Đọc thư xong, anh nhân viên bưu điện rất xúc động và đưa cho các bạn đồng nghiệp xem. Họ quyết định quyên góp để giúp gia đình cậu bé. Số tiền tổng cộng là 100 đồng, và họ gửi tới địa chỉ cậu bé.

Vài tuần sau, họ nhận được lá thư thứ hai. Họ cũng mở ra đọc, thư viết như sau: "Lần tới, Chúa có thể gửi trực tiếp cho gia đình con, vì gửi qua bưu điện, họ giữ lại 200 đồng!".

Nghe xong câu chuyện, chúng ta phải bật cười vì sự ngây ngô của cậu bé, nhưng liền sau đó chúng ta lại cảm thấy hổ thẹn vì thấy bóng dáng mình thấp thoáng trong hình ảnh cậu bé: Chúng ta cầu nguyện và muốn được Chúa đáp lời tức thì theo yêu cầu chúng ta đề ra, nếu

Người chậm đáp ứng hoặc đáp ứng chưa đủ "chỉ tiêu" chúng ta đưa ra, thì chúng ta lại khó chịu, và cũng chẳng thềm cảm ơn Người.

Tin Mừng hôm nay Chúa dạy các môn đệ: "Phải cầu nguyện luôn, không được nản chí" (Lc 18, 1). Người muốn chúng ta

hãy liên li cầu nguyện và cầu nguyện cách kiên trì. Như Môsê quì giang tay suốt ngày cầu nguyện cho dân Do thái thẳng trận, như bà goá suốt bao ngày tháng cầu xin quan tòa minh xét cho bà, như thánh Mônica rờn rã 20 năm trường cầu nguyện cho người con là Augútтинô

trở lại, chúng ta hãy cầu nguyện liên tục và bền chí, không hề nhàm chán, cả khi xem ra Chúa ngoảnh mặt làm ngơ.

Chúng ta không nên tìm kiếm hiệu quả tức thì. Chúa sẽ đáp lời chúng ta lúc nào và cách thức nào có lợi nhất cho chúng ta, theo như thánh ý nhiệm mầu của Người. Thời gian Chúa nhậm lời có thể sẽ lâu hơn chúng ta tưởng, cách thức Người ban ơn có thể sẽ khác với ước nguyện của chúng ta, nhưng bao giờ cũng là lúc thích hợp nhất cho



linh hồn chúng ta, bao giờ cũng là cách hữu hiệu nhất cho hạnh phúc vĩnh cửu của mỗi người.

Thường chúng ta lầm tưởng rằng, hơn ai hết chúng ta là người biết rõ những điều mình cần xin. Nhưng thánh Phaolô dạy: *"Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải, chính Thánh Thần sẽ cầu thay nguyện giúp chúng ta theo đúng ý Thiên Chúa"* (Rm 8, 21-27). Vì thế, Đức Tổng Giám Mục Fulton Sheen viết: *"Pytago đã cấm môn sinh của ông không được cầu nguyện cho chính họ vì họ không biết điều gì là lợi ích cả"*. Khôn ngoan hơn, Socrates dạy môn đồ ông chỉ xin những điều tốt lành, vì lẽ Thiên Chúa biết tường tận những gì là lợi ích. Dốt nát và yếu đuối, nên chúng ta phải xin Thánh Thần soi sáng để chúng ta làm đẹp lòng Chúa trong lúc an bình cũng như khi xao xuyến.

Như thế, cầu nguyện không phải là việc xin ơn này ơn nọ, theo óc vụ lợi của chúng ta, cầu nguyện không phải là việc tránh né bổn phận để Thiên Chúa làm tất cả, cầu nguyện cũng không phải là việc liệt kê ước muốn để mong chờ Chúa thực hiện. Nhưng cầu nguyện đích thực chính là việc thực hành Đức Tin, nâng tâm hồn lên cùng Thiên

Chúa để đối thoại với Người, van xin Người tiếp tục ban ơn để chúng ta đủ sức thực hiện thánh ý Người. Thấu hiểu sự yếu đuối của con người nên Chúa Giêsu than thở: *"Khi Con Người ngự đến, liệu Người còn thấy lòng tin trên mặt đất nữa chăng?"* (Lc 18, 8). Vậy, cầu nguyện không phải là độc thoại mà là đối thoại liên li và kiên trì với Thiên Chúa trong Đức Tin để trung thành với Chúa cho tới khi Người lại đến.

HAI TƯ THẾ CẦU NGUYỆN

Hồi còn bé, chúng ta được dạy chấp tay lại khi cầu nguyện. Khi tham dự Thánh lễ, chúng ta thấy Linh mục cầu nguyện giang tay. Đó là hai tư thế cầu nguyện.

Cầu nguyện chấp tay có nghĩa là chúng ta tạm dừng những hoạt động để chuyên tâm nghĩ đến Chúa. Còn cầu nguyện giang tay là để tỏ ra rằng chúng ta là những người nghèo nàn trước mặt Chúa, chúng ta làm như người ăn xin đưa hai bàn tay không ra để xin ơn Chúa.

Hai tư thế cầu nguyện trên đều tốt. Và ngay cả những khi đôi bàn tay hoặc đôi cánh tay chúng ta đều không chấp lại hay giang ra, chúng ta cũng đừng bao giờ quên ý nghĩa của hai tư thế ấy.



CHÚA NHẬT XXX THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Người Pharisiêu lên đền thờ cầu nguyện nhưng thực ra là để khoe khoang thành tích. Ông thưa chuyện với Chúa nhưng thực ra là ông đang độc thoại một mình. Ông "tạ ơn Chúa" nhưng thực ra là ông muốn Chúa hãy biết ơn ông.

Quả thật, bảng liệt kê công trạng của ông không có gì sai. Những điều luật cấm ông không dám làm, những điều luật buộc thì ông còn làm hơn mức qui định. Ông thật là con người đúng mực, một con người hoàn hảo, không có gì để chê trách, một tín đồ trung thành với lề luật, một mẫu gương tuyệt vời. Chỉ tiếc có một điều là ông quá tự mãn tự kiêu nên bao việc lành phúc đức của ông theo "cái tôi" bọt bèo của mình mà trôi ra sông ra biển hết. Cái tôi của ông quá to, đến nỗi ông chỉ nhìn thấy mình mà không thấy Chúa; công trạng của ông quá nhiều đến nỗi ông chỉ nhìn thấy nó là đức độ của ông chứ không phải là do ơn Chúa; cái tự mãn của ông quá lớn, cho nên ông thẳng thừng khinh miệt anh em.

Sai lầm trầm trọng của ông Pharisiêu bắt đầu từ câu này: "Vi con không như bao kẻ khác: tham lam, bất chính, ngoại tình hoặc, như tên thu thuế kia" (Lc 8, 11). Giả như ông dừng so sánh cuộc sống của ông với người khác, mà biết đem cuộc sống của mình đối chiếu với cuộc sống thánh thiện của Đức Kitô, thì ông sẽ nhận ra mình còn thiếu sót biết là bao nhiêu, mình còn bất toàn biết là dường nào. Chính khi đó, ông mới cần đến lòng nhân từ xót thương của Chúa, cần đến sự tha thứ và khoan dung của Người.



Chính lúc đó, ông mới biết cầu nguyện bằng những lời lẽ chân thành và khiêm tốn của người thu thuế: "Lạy Thiên Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi" (Lc 18, 13).

Sai lầm căn bản của người Pharisiêu còn ở chỗ ông đã không nhận ra sự công chính là một ân huệ Chúa ban (Pl 3, 9) chứ không phải tự ông mà có, tự ông tuân giữ hoàn hảo các lề luật được. Chính khi tự mãn thiếu khiêm tốn, và nhận sự công chính ấy là của riêng mình

thì ngay lúc đó ông đã mất ơn nghĩa với Chúa và không còn công chính nữa.

Người thu thuế nhận mình lắm lỗi, ông biết rõ tội mình vô phương cứu chữa, chẳng dám ngược mắt nhìn lên, chỉ biết dấm ngực ăn năn và kêu xin lòng thương xót của Chúa. Ông bất lực hoàn toàn, chỉ phó thác cho lòng Chúa khoan dung. Ngay lúc đó, ông đã trở nên công chính bên trong. Chính tâm tình ấy mà Chúa đã nhìn xuống và làm cho ông nên công chính.

Như thế, những kẻ cho mình là thánh thiện, là đầy đủ, thì sẽ trở về con số không; còn những kẻ nhận mình là không thì sẽ đủ chỗ cho Đấng Vô Cùng. Vì phàm *"Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên"* (Lc 18, 14).

LÒNG TRÍ HƯỚNG VỀ AI?

Người biệt phái và người thu thuế đều lên đền thờ và đều cầu nguyện. Nhưng lòng trí của mỗi người hướng đến những hướng khác nhau.

Lòng trí của người biệt phái hướng về ai?

- Trước hết là hướng về người khác: "Lạy Chúa, con không như bao kẻ khác, tham lam, bất chính, ngoại tình, hoặc như tên thu thuế kia".

- Đồng thời lúc đó cũng hướng về bản thân mình: "Con ăn chay mỗi tuần hai lần, con dâng cho Chúa một phần mười thu nhập của con".

- Nơi quan trọng nhất phải hướng về là Thiên Chúa thì hẳn lại bỏ qua!

Còn lòng trí người thu thuế thì hướng thẳng về Thiên Chúa: "Lạy Thiên Chúa xin thương xót con là kẻ tội lỗi".

Chúng ta dễ phạm lại sai lầm của người biệt phái: khi cầu nguyện, lòng trí chúng ta hướng về những nhu cầu ích kỷ của bản thân và than phiền về những điều khó chịu người khác gây cho mình.

Hãy học cầu nguyện như người thu thuế là hướng về Chúa. Có nghĩ về mình là để ý thức thân phận tội lỗi của mình để rồi càng hướng về Chúa nhiều hơn.

Lạy Chúa, chúng con có là gì mà chẳng do lòng Chúa thương ban. Xin cho chúng con biết khiêm tốn nhận mình thiếu sót lỗi lầm, để được Chúa xót thương tha thứ.

Xin cho cuộc sống chúng con luôn biết rập theo khuôn mẫu thánh thiện của Đức Kitô là Đấng Công Chính tuyệt đối. Amen.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 46

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Người đời thường khen Xô-crát (Socrates) là một triết gia vĩ đại, một công dân mẫu mực của Thành A-ten (Athena).¹ Là người can đảm siêu phàm, Xô-crát luôn tỏ vẻ tự tin, hiên ngang, an nhiên tự tại... đến khi phải chết thì bình thản ra đi (uống thuốc độc chết). Trí thức và tự chủ, Xô-crát không bao giờ xúc động quá mức, không biểu lộ nỗi buồn lớn lao, cả khi bị bạn bè phản bội, không hề rơi lệ khóc thương Thành A-ten.² Nhưng cũng có không ít người lại đặt vấn đề: “Sống như thế phải chăng đã là mẫu mực tuyệt đối?”.



Xa hơn, nếu mạo muội so sánh, dù chỉ là một phần khập khiễng nào đó, ta thấy Đức Ki-tô Giê-su rất khác. Người đã từng khóc thương Thành Giê-ru-sa-lem, tỏ ra rất buồn khi bị các tông đồ phản bội.... Không như

¹ Xô-crát nổi tiếng với những câu nói điển tả quan điểm riêng: “Hãy tự biết mình”, “Tôi chỉ biết một điều duy nhất là tôi không biết gì cả”, “Thà chịu tội, hơn là gây ra tội”.

² Sinh ra tại A-ten, Xô-crát (470/469-399 TCN) là một triết gia Hy-lạp cổ đại, bậc thầy về truy vấn, được sống trong một giai đoạn hoàng kim của Thành A-ten.

Xô-crát, trước cái chết của mình, Người đã sợ hãi đến “đổ mồ hôi máu”; có những lúc Người còn tỏ ra xúc động “tột cùng”. Tại sao thế, tại sao Đức Ki-tô Giê-su xúc động như thế?

Là biểu hiện hoàn hảo của Thiên Chúa Cha giàu lòng xót thương, Đức Ki-tô Giê-su luôn tỏ lòng thương xót những kẻ lâm cảnh “bế tắc”: Bà góa Thành Na-im đang đem con trai mình đi chôn, người thanh niên được giải thoát khỏi thần ô uế tại Ghê-ra-xa, người thu thuế Mát-thêu.... Người muốn đáp ứng cách cụ thể, sống động cho những nhu cầu thiết yếu của bất kỳ ai đang khổn cùng.

Misericordiae vultus, số 8,12-19

*8. What moved Jesus in all of these situations was nothing other than **mercy**, with which he read the hearts of those he encountered and responded to their deepest need. (APV 8,12) When he came upon the widow of Nain taking her son out for burial, he felt great **compassion** for the immense suffering of this grieving mother, and he gave back her son by raising him from the dead (cf. Lk 7:15). (APV 8,13) After freeing the demoniac in the country of the Gerasenes, Jesus entrusted him with this mission: "Go home to your friends, and tell them how much the Lord has done for you, and how he has had **mercy** on you" (Mk 5:19). (APV 8,14) The calling of Matthew is also pre-sented within the context of **mercy**. (APV 8,15) Passing by the tax collector's booth, Jesus looked intently at Mat-thew. (APV 8,16) It was a look full of **mercy** that forgave the sins of that man, a sinner and a tax collector, whom Jesus chose – against the hesitation of the disciples – to become one of the Twelve. (APV 8,17) Saint Bede the Venerable, commenting on this Gospel passage, wrote that Jesus looked upon Matthew with **merciful** love and chose him: miserando atque eligendo.³ (APV 8,18) This expression impressed me so much that I chose it for my episcopal motto. (APV 8,19)*

*8. Ce qui animait Jésus en toute circonstance n'était rien d'autre que la **miséricorde** avec laquelle il lisait dans le coeur de ses*

³ Cf. Homily 22: CCL, 122, 149-151.

*interlocuteurs et répondait à leurs besoins les plus profonds. (APV 8,12) Lorsqu'il rencontra la veuve de Naïm qui emmenait son fils unique au tombeau, il éprouva une profonde compassion pour la douleur immense de cette mère en pleurs, et il lui redonna son fils, le ressuscitant de la mort (cf. Lc 7,15). (APV 8,13) Après avoir libéré le possédé de Gerasa, il lui donna cette mission: "Annonce tout ce que le Seigneur a fait pour toi dans sa **miséricorde**" (Mc 5,19). (APV 8,14) L'appel de Matthieu est lui aussi inscrit sur l'horizon de la **miséricorde**. (APV 8,15) Passant devant le comptoir des impôts, Jésus regarda Matthieu dans les yeux. (APV 8,16) C'était un regard riche de **miséricorde** qui pardonnait les péchés de cet homme, et surmontant les résistances des autres disciples, il le choisit, lui, le pécheur et le publicain, pour devenir l'un des Douze. (APV 8,17) Commentant cette scène de l'Évangile, Saint Bède le Vénérable a écrit que Jésus regarda Matthieu avec un amour **miséricordieux**, et le choisit: miserando atque eligendo.⁴ (APV 8,18) Cette expression m'a toujours fait impression au point d'en faire ma devise. (APV 8,19)*



8. Điều làm Chúa Giê-su xúc động trong tất cả các tình huống này không gì khác hơn là **lòng thương xót**, nhờ đó Người đọc được nỗi lòng của những kẻ Người gặp gỡ và đáp ứng cho những nhu cầu sâu xa nhất của họ. (APV 8,12) Khi Người gặp bà góa thành Na-im đang đem con trai mình đi chôn, Người chạnh **lòng thương xót**

trước nỗi khổ mê mông của người mẹ khổ khổ ấy, và Người đã cho cậu con trai đó sống lại để trao lại cho bà mẹ góa (Lc 7,15). (APV 8,13) Sau khi giải thoát cho kẻ bị thần ô uế ám tại miền quê Ghê-ra-xa, Chúa Giê-su trao cho anh ta nhiệm vụ này: "Anh cứ về nhà với người thân và nói cho họ hay về bao nhiêu điều Chúa đã

⁴ Cf. Hom. 21: CCL 122, 149-151.

làm cho anh, và Ngài đã **thương xót** anh như thế nào” (Mc 5,19). (APV 8,14) Ôn gọi của Mát-thêu cũng được trình bày trong bối cảnh của **lòng thương xót**. (APV 8,15) Khi đi qua quầy thu thuế, Chúa Giê-su nhìn chăm chú vào Mát-thêu. (APV 8,16) Chính cái nhìn đầy **lòng thương xót** đã tha thứ cho những tội lỗi của Mát-thêu, một tội nhân và là tay thu thuế, được Chúa Giê-su chọn – mặc cho sự lưỡng lự của các môn đệ – để trở thành một người trong Nhóm Mười Hai. (APV 8,17) Thánh Bê-đa Đáng Kính, khi luận bàn về đoạn Tin Mừng này, đã viết rằng Chúa Giê-su nhìn Mát-thêu với **tình yêu thương xót** và đã chọn ngài: *miserando atque eligendo*.⁵ (APV 8,18) Thành ngữ này gây ấn tượng mạnh cho tôi đến mức tôi đã chọn làm khẩu hiệu giám mục của mình. (APV 8,19)

Để kết

Những việc sau đây nói chung là những việc khó: thức dậy sớm mỗi ngày, sớm hơn thời gian mình muốn; cho đi nhiều hơn mức mà mình định cho; tiếp tục chiến đấu dù rằng đã bị thương; đối xử tử tế với những người từng tàn nhẫn với mình; cầu thị, cầu tiến, không ngừng hướng về phía trước.... Tuy nhiên, chịu sự khó còn khó hơn: tổn thời gian để vui với người vui, khóc với người khóc, đau buồn với những ai đang khổ sâu; tỏ lòng thương xót – như Chúa dạy và nêu gương – đối với mọi người, nhất là những kẻ lâm cảnh khó khăn khốn cùng. Thật vậy, chịu sự khó khó hơn làm việc khó: “Chịu sự khó mới là gian khó / Chịu sự khó mới là gian truân / Chịu sự khó mới là gian khổ / Chịu sự khó mới là gian khó mới là gian nan”.⁶ Vậy thì, ta hãy tỏ lòng thương xót và mau mắn đáp ứng những nhu cầu chính đáng của người xung quanh.

10-9-2019, GTHH

⁵ X. Bài giảng 22: CCL, 122,149-151.

⁶ Bạn Hữu MTCD, *Làm việc khó*: “ĐK 1: Đời là thế thể thời phải thế / Đời chẳng khó nhưng cần kiên trung / Cần trung kiên rất cần kiên trung. / ĐK 2: Đời dù thế chớ ngại phải khó / Đời dù khó chớ ngại hăng say / Cần hăng say sẽ gặp duyên may” (<https://www.nhaccuatui.com/bai-hat/lam-viec-kho-lm-ta>).

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 10/2019 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHÂN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 04/10/2019: Chủ tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 11/10/2019: Chủ tế: **LM. Giuse Phạm Văn Trọng**, Giáo sư Đại Chủng Viện Thánh Giuse Sài Gòn.

- Ngày 18/10/2019: Chủ Tế: **LM. Đa Minh Trần Dũng**, SSS

- Ngày 25/10/2019: Chủ tế: **LM Fx. Bảo Lộc**, Giám học TTMV TGP Sài Gòn – tp.HCM.

CÁC GIÁO HẠT

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Bình Lợi (430 Nơ Trang Long, P. 12, Q. Bình Thạnh), lúc 17g30, ngày 11/10/2019. Chủ tế: **LM. Gioan M. Phạm Mạnh Cường**, Chánh xứ Gx Bình Lợi.

- **HẠT HÓC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 05/10/2019 (Thứ bảy ĐT), Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 01/10/2019 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, KP. 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức), lúc 15g, ngày

11/10/2019. Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Th. Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT XÓM MỚI: Nhà Thờ Hà Đông** (564, Thống Nhất, P.16, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 03/10/2019 (thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Gioan B. Vũ Mạnh Hùng**, Chánh xứ Gx. Hà Đông, hạt Xóm Mới.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 08/2019

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Gioan B. Đinh Vũ Tâm, USA.
2. Lh. Gioan B. Đinh Vũ Tâm, USA.
3. Lucia Trương Lucia, Giáo xứ Thánh Bernadette, Randolph – MA, USA.
4. Antôn Trương Anthony, Giáo xứ Thánh Bernadette, Randolph – MA, USA.
5. Têrêsa Hà Huy Hà, Korea.
6. Têrêsa Lee Hye Rim, Korea
7. Lh. Giuse Vũ Quang Thành, Giáo xứ Lạng Sơn.

ÂN NHÂN HỖ TRỢ QUỸ PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN

1. Maria Lê Thị Thịnh, Trưởng BCH CĐ LCTX hạt Tân Định: 2.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Xứ đoàn và quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

TIN HỘI NGHỊ LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN LẦN 3 *(Xin xem hình ở trang bìa)*

TỔNG KẾT BIÊN BẢN HỘI NGHỊ

Theo chương trình làm việc của Ban điều hành lâm thời LCTX liên giáo phận, mỗi năm, quý Cha và quý Ban điều hành LCTX các Giáo

phận họp mặt một lần để chia sẻ về mục vụ, linh đạo và những sinh hoạt LCTX. Năm nay, hội nghị diễn ra trong 3 ngày, từ 26 đến 28.8.2019, tại nhà Hành hương Bãi Dâu TGP Sài Gòn.

Đến tham dự hội nghị có 22 Linh mục và 70 quý đại diện Ban điều hành LCTX 12 giáo phận: Sài Gòn, Xuân Lộc, Bà Rịa, Phan Thiết, Vĩnh Long, Ban Mê Thuột, Kon Tum (gồm 2 giáo miền Gia Lai và Kon Tum), Huế, Thanh Hóa, Bùi Chu, Hải Phòng và Bắc Ninh.

Tại hội nghị, quý Cha Linh hướng và quý Ban điều hành đã có những buổi họp chung và riêng, bàn về những vấn đề chính như sau:

CHỦ ĐỀ BÀN THẢO

1. Chia sẻ kinh nghiệm mục vụ LCTX các giáo phận.
2. Lộ trình thống nhất kinh nguyện, thủ bản, sinh hoạt LCTX để trình HĐGMVN.
3. Cùng bàn phương thức học hỏi thực hành văn kiện HĐGMVN.
4. Một số vấn đề khác liên quan đến LCTX

Ý KIẾN HỘI NGHỊ

Cha Giuse Sơn (GP Xuân Lộc) trình bày sách thủ bản HHLCTX GP Xuân Lộc, đã được Đức Cha giáo phận phê chuẩn, có một số câu từ lời bài hát, lời kinh đã được sửa lại cho đúng tín lý thần học.

Quý Cha góp ý thêm về ý nghĩa từ ngữ sử dụng trong các bản kinh chung. Phần kinh trong thủ bản GP Xuân Lộc, trang 57, sau 10 hạt nhỏ, đọc 3 lần: Lạy Đấng Chí Thánh..., quý Cha thống nhất chỉ đọc 1 lần.

- Bài hát chính thức LCTX nên thêm phần nhạc.
- Các kinh và bài hát về LCTX, nếu không sai về tín lý thần học thì nên giữ nguyên.
- Việc cử chỉ quỳ gối, giang tay cầu nguyện là diễn tả tâm tình với Chúa, thì tùy địa phương áp dụng, không buộc cũng không cấm.
- Về giáo điểm Tin Mừng: Vì ích lợi của giáo phận, cha Long đã vâng lời bề trên về nhận nhiệm vụ mới tại Trung tâm Mục vụ TGP Sài Gòn. Hiện nay, giáo điểm Tin Mừng không còn là Trung tâm

Hành hương LCTX nữa mà đã trở về giáo điểm truyền giáo bình thường.

- Quý Cha cũng lưu ý về việc rảy nước Thánh và đặt tay chữa bệnh để không bị mang tiếng lạm dụng, dẫn đến lệch lạc không nên có. Việc làm chứng ở nhóm nhỏ không ảnh hưởng nhiều, nếu nơi nhóm lớn sẽ gây nhiều hiểu lầm, tác động sâu trong dân chúng, khó lường hết được hậu quả. Việc đặt tay xin ơn bình an là được phép nhưng dễ bị ngộ nhận là đặt tay chữa lành.

- Chủ đề học hỏi, thực hiện văn kiện HĐGMVN: Văn kiện HĐGMVN nhấn mạnh căn bản về đức tin, xác tín những điều phải tin, phải sống. LCTX nên học hỏi, hướng dẫn cho cộng đoàn hiểu và sống đúng tín lý của Hội Thánh.

- Liên hiệp LCTX các GP sẽ giới thiệu từ từ cho HĐGMVN, xin quý Ngài công nhận liên hiệp LCTX giữa các GP đang hội nghị liên kết.

- Sách kinh, thủ bản chung về LCTX: Cần có một lộ trình cụ thể để trình bày trước hết cho quý Giám mục GP và sau mới trình đến HĐGMVN. Trước hết, quý Cha và BDH các GP sẽ nhận ngay chương trình tổ chức giờ kinh LCTX theo 4 mẫu, đã được nhiều GP sử dụng.

- Giáo phận Xuân Lộc có thủ bản riêng được Đức Cha GP chuẩn nhận, đã gửi biểu cho các nghị viên; GP Sài Gòn có bản kinh được Đức Cha Pet Trần Đình Tứ Imprimatur, và đã sử dụng trong nhiều GP từ xưa đến nay. **Căn cứ vào hai bản chính thức này, quý Cha sẽ làm việc chung để có thủ bản chính thức phổ quát cho các GP.**

- Quý Cha thống nhất hội nghị LCTX liên GP 2020 sẽ được tổ chức tại TGP Huế (ngày tổ chức sẽ thông báo sau).

- Ngoài ra còn có phần chia sẻ đặc điểm cùng những thuận lợi, khó khăn và kinh nghiệm phát triển của từng GP.

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT

- Chương trình cho những hội nghị sau nên đào sâu thêm về linh hướng, linh đạo LCTX.

- Ngoài vấn đề linh đạo LCTX được thuyết trình chung hoặc riêng với quý Cha, về phía giáo dân, nên mời các chuyên gia thuyết trình



về những đề tài như lãnh đạo, tổ chức, truyền giáo, công tác bác ái xã hội v...v..

- Trong hội nghị, không nên mất quá nhiều thời gian cho phần báo cáo, mỗi GP sẽ lập báo cáo gửi về Ban thư ký trước khi hội nghị diễn ra vài tuần để ban thư ký tổng kết, dành thời gian cho hội nghị đi vào chuyên sâu hơn.

- Để cụ thể vấn đề, Ban thư ký đề nghị CĐ LCTX TGP Sài Gòn nhận nhiệm vụ liên lạc, nhận báo cáo của các GP gửi về. Về phần mời chuyên gia thuyết trình, sẽ do Cha Phanxicô X. Việt sắp xếp.

Hội nghị kết thúc qua Thánh lễ bế mạc tại nhà thờ Đức Mẹ Bãi Dâu.

Hẹn gặp lại tại hội nghị LCTX liên GP 2020 (lần 4), tại Thánh địa La Vang, TGP Huế.

BTT CĐ LCTX TGP SG

TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (09.2019) *(Xin xem hình ở trang bìa)*

Chủ đề: MẸ SÀU BI, MẸ CỦA CÁC GIA ĐÌNH VÀ MỌI NGƯỜI ĐAU KHỔ



Trong tháng 9, có những ngày lễ quan trọng cả về mặt xã hội cũng như về Giáo hội.

Lễ quốc khánh Việt Nam (02.9) là dịp nhớ lại những lúc khó khăn của thời cuộc để rồi mọi người tiếp tục cố gắng hơn nữa trong việc bảo vệ đất nước trong hòa bình. Toàn dân được thái bình hạnh phúc.

Lễ Tết Trung Thu (13.9 DL – 15.8 AL) hướng đến các thiếu nhi và trẻ em. Chiêm ngắm Đức Giêsu như ánh trăng sáng ngời dẫn lối chỉ đường để các trẻ nhỏ chạy đến với Chúa và được Người đặt tay chúc lành. Tâm hồn trẻ thơ: khiêm tốn, đơn sơ, trong trắng, ... luôn là chuẩn được Đức Giêsu đặt cho những ai muốn được vào Nước Trời.

Lễ Suy Tôn Thánh Giá (14.9): Đến cứu độ trần gian, Đức Kitô đã không làm gì khác hơn là sống và rao giảng một tình yêu tuyệt đối, yêu đến cùng. Nói khác đi, Đức Kitô đã biểu lộ Lòng Thương Xót vô biên của Chúa Cha cho nhân loại. Con đường và hành trình Người đi lại là đường thập giá. Suy tôn Thánh giá là suy tôn chính Đấng chịu treo trên thập giá. Người chết vì tội lỗi nhân loại chúng ta.

Lễ Đức Mẹ Sầu Bi (15.9): sau ngày lễ Suy Tôn Thánh Giá, chúng ta mừng lễ Đức Maria cùng chia sẻ cuộc thương khó của Đức Giêsu. Lễ này nhắc cho chúng ta nhớ rằng: dưới chân thánh giá, tình mẫu tử của Đức Maria đã trải rộng ra khắp Thân Thể nhiệm mầu của Chúa Kitô, tức là Hội Thánh.

Đức Giám mục Giuse đã mời gọi con cái giáo phận loan báo Lòng Thương Xót ngay trong chính lúc mình đang chịu và gặp những đau khổ.

Đức Maria không lo nghĩ đến bị rơi vào bất tỉnh trước những sỉ nhục, những kết tội của kẻ thù, những la ó. Mẹ đứng đó, đứng thẳng ! Mẹ dâng tiến lên Thiên Chúa và cho thế nhân Con của Mẹ, đồng thời Mẹ chăm chú lắng nghe Con Ngài. Mẹ chú ý lắng nghe tiếng Con Mẹ và đã nghe thấy nguyện vọng sau cùng của Người thốt lên. Yêu thương đến tận cùng.

Những người đang phải đối diện với những nghịch cảnh của cuộc sống, cả tinh thần lẫn thể xác hãy nhớ đến những lúc an lành thư thái mà nhận ra tình thương yêu của Thiên Chúa. Khi xa rời Thiên Chúa, con người phải đón nhận những khó khăn. Khi kết hợp với Thiên Chúa, con người dù đau khổ tột cùng, vẫn thấy an bình. Chấp nhận những khó khăn và đau khổ trong sự kết với Đức Giêsu chịu treo trên thập giá là cộng tác và góp phần loan báo Lòng Thương Xót của Thiên Chúa cho tha nhân.

Như thế, dù trong hoàn cảnh nào, người kitô hữu chúng ta cũng có thể sống và loan báo Lòng Chúa Thương Xót được.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 04/10/2019

Giáo hạt Long Thành và hạt Phước Lý phụ trách.

Chủ đề: GIA ĐÌNH - TỔNG ĐỒ LÒNG THƯƠNG XÓT

Thánh nữ Maria FAUSTINA

BỒN MẠNG HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT
GIÁO PHẬN XUÂN LỘC.

Chương trình tổng quát (chiều):

- 13g30' – 14g00' : Đón tiếp
14g00' – 14g50' : Giờ Thương Xót Vô Biên
- Lăn chuỗi Lòng Thương Xót
- Đàng Thánh Giá
14g50' – 15g00' : Giải lao
15g00' – 15g45' : Bài chia sẻ (Cha Trưởng ban Phụng vụ
Gp Xuân Lộc)
15g45' – 15g55' : Giải lao
16g00' – 17g30' : Thánh lễ (ĐC Đaminh chủ sự).

- Kết thúc.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

CỘNG ĐOÀN

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt theo định kì này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến với gia đình nghèo để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc.

TIN CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT MIỀN GIA LAI, GIÁO PHẬN KONTUM *(Xin xem hình nơi trang bìa)*

Như thông lệ, mỗi thứ sáu đầu tháng, CĐ LCTX Miền Gia Lai lại qui tụ trong ngôi Thánh đường được chọn để cử hành Thánh lễ luân phiên hằng tháng. Ngày 06/09/2019, trong tâm tình Sùng kính lòng thương xót của Thiên Chúa, các Xứ Đoàn thuộc CĐ LCTX Miền Gia Lai họp nhau trong Đức tin cùng với 2 Cha Linh hướng, cử hành Thánh lễ Tạ ơn LCTX tại thánh đường Giáo xứ Lệ Cần, Hạt Mang Giang - Gia Lai.

Mặc dù trời mưa bão, các Xứ đoàn cũng đã có mặt đông đủ vào lúc 13giờ. Các Đoàn viên gặp gỡ nhau tay bắt mặt mừng, thăm hỏi thật thân tình.

- 13 giờ 30: Kinh nguyện Tôn kính LCTX, có trên 600 Đoàn viên tham dự. Trong giờ kinh nguyện, luôn có quý cha ngài Tòa giải tội để giúp anh chị em lãnh nhận LTX của Chúa.

- 14 giờ, bước vào chương sinh hoạt như thường lệ, hôm nay, đặc biệt Ban Điều Hành báo cáo bản đúc kết chương trình hội nghị CĐ LCTX Liên Gp lần thứ ba tại Bãi Dâu - Vũng Tàu và bản phúc trình báo cáo trong Hội nghị của CĐ LCTX Miền Gia Lai đã được Cha Linh Hướng Phê duyệt.

- 15 giờ, Thánh lễ Tạ ơn, do cha Linh hướng Phêrô Nguyễn Tương Lai Chủ tế, cha phó Linh hướng Vinh sơn Nguyễn Văn Dương giảng Lễ, cha Giuse Đình Thế Hoài, chánh Xứ Giáo xứ Lệ Cần, đồng tế.

Trong Bài giảng Lễ, cha Vinh sơn chia sẻ Tin Mừng Luca (Lc 5, 33 – 39):

"Sứ điệp lời Chúa hôm nay mời gọi chúng ta hãy mặc lấy tâm tình mới, là sự hoán cải tận căn chứ không chỉ những thứ bề ngoài, sẵn sàng biến đổi nhờ ơn Chúa Thánh Thần, dẹp bỏ những cái cũ rích không thể hợp với cái mới trong tinh thần của Thiên Chúa, đồng thời phải có một tinh thần mới, lối sống đạo thực tâm chứ không phải hình thức bề ngoài.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho chúng con biết can đảm để bỏ qua những thứ không phù hợp với Tin Mừng, xin cũng cho chúng con

biết thể hiện tinh thần mới là bác ái, yêu thương trong khi thi hành sứ vụ. Amen”.

Cuối Lễ, Cha Phêrô Linh hướng CĐ LCTX Miền Gia Lai nhân nhủ Cộng Đoàn: Chương trình hội nghị liên Giáo phận lần thứ ba tại Bãi Dầu - Vũng Tàu vừa qua, quý Cha Linh hướng có những giờ đặc biệt họp riêng với nhau để định hướng mục vụ và linh hướng cho CĐ LCTX Liên GP theo giáo huấn của HĐGM VN họp kỳ I, 2019 và đã ký ngày 10/06/2019 gửi cho Cộng Đoàn Dân Chúa.

Cha cũng nhắc lại thông báo của Đức Cha Giáo phận Kontum về công trình xây dựng tượng đài LCTX tại Tòa Giám mục Kontum, và là trung tâm hành hương của Giáo phận, xin các Xứ đoàn LCTX và quý ân nhân tiếp tục chung tay cộng tác với Đức cha.

Thánh lễ kết thúc lúc 16 giờ 30, mọi người chia tay ra về trong tâm tình hân hoan và phấn khởi.

Ban TT CĐ LCTX Miền Gia Lai

Anrê Trương văn Mùi

ÂN NHÂN CỘNG ĐOÀN LCTX MIỀN GIALAI

DANH SÁCH ÂN NHÂN GIÚP 3.300 PHẦN QUÀ TRUNG THU CHO CÁC EM NGHÈO NGƯỜI DÂN TỘC (Giáo xứ Lệ Cần, Giáo xứ Chư Sang và Giáo xứ Biển Hồ):

1. Maria Ngô Thị Lài, Giáo xứ Đức An, Pleiku.
2. Maria Nguyễn Thị Hồng, Giáo xứ Hiếu Đức, Pleiku.
3. Giuse Võ Đức Thái, Giáo xứ Đức An, Pleiku.
4. Maria mat ta Võ Thị Mỹ Hương, Giáo xứ Đức An, Pleiku.
5. Matta Lương Thị Cúc Hoa, Giáo xứ Đức An, Pleiku.
6. Maria Tống Thị Ngọc, Giáo xứ Đức An, Pleiku.
7. Rôsa Nguyễn Thị Phương Loan, Giáo xứ Thăng Thiên, Pleiku.
8. Maria Nguyễn Thị Kiều, Giáo xứ Thánh Tâm, Pleiku.
9. Anê Trần Thị Nguyên, Giáo xứ An Mỹ, Pleiku.

Cha Linh hướng và Ban Điều hành CĐ LCTX Miền Gia Lai xin tri ân Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa Ban dồi dào ơn lành hồn xác trên Quý Ân nhân và gia đình.

DIỄN ĐÀN**ĐỨC MARIA, MẸ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT**

LM Vinh Sơn Trần Đình Hòa

Đặc trách CD LCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

Trong thông điệp *Dives In Misericordia*, mục thứ 9, thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã viết; "Đức Maria là người biết thấu đáo hơn cả màu nhiệm lòng 'Thiên Chúa thương xót'. Người biết giá của màu nhiệm ấy và biết nó lớn lao biết chừng nào. Trong ý nghĩa ấy, chúng ta cũng gọi người là Mẹ của lòng thương xót: Đức Bà có lòng thương xót hay Đức Mẹ của lòng Thiên Chúa thương xót". Đây là một danh xưng thật cao quý dành cho Đức Mẹ.

Chắc hẳn, Mẹ Maria đã mau mắn đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa. Mẹ đã tham dự và cộng tác vào lòng thương xót ấy cách tích cực và Mẹ cũng san sẻ cho nhân loại lòng thương xót ấy bằng đời sống chứng nhân. Giờ đây, chúng ta cùng chiêm ngắm gương sống của Mẹ Maria để nhận ra một cách đặc biệt lòng thương xót của Thiên Chúa và trở nên tông đồ đích thực của lòng thương xót của Chúa trong xã hội hôm nay.

1. Đức Maria đón nhận và cư mang lòng thương xót

Chẳng ai có thể cho những gì mà mình không có. Đức Maria đã có lòng thương xót Chúa một cách tràn đầy. Mẹ đã được Thiên Chúa đoái thương một cách đặc biệt và Mẹ đã không bỏ phí tình thương của Thiên Chúa. Mẹ đã để cho tình thương của Thiên Chúa hiện diện trong toàn thể con người và cuộc đời của mình. Thêm vào đó, Mẹ đã cộng tác đắc lực vào tình thương của Thiên Chúa đến độ tình thương của Thiên Chúa đã thẩm thấu và phát triển tròn đầy trong Mẹ.

Ngày Thiên Thần Gápriel truyền tin, chúng ta được biết Mẹ Maria là Đấng đầy ân sủng, Thiên Chúa luôn ở cùng (x. Lc 1, 28). Đây quả là hồng ân đặc biệt vì Mẹ đã được chính Thiên Chúa giàu lòng xót đoái thương nhìn đến. Giờ đây, Mẹ được cộng tác vào sứ mạng cao cả là cư mang Chúa Giêsu, con Một Thiên Chúa giàu lòng thương xót. Chúa Giêsu là hình ảnh hữu hình của lòng thương xót của Thiên Chúa. Ai thấy Chúa Con là thấy Chúa Cha (x. Ga 14, 9). Và qua Chúa Giêsu, chúng ta thấy lòng thương xót của Chúa Cha



một cách hữu hình. Vì vậy, từ giây phút Đức Maria thưa lời xin vâng, đón nhận cứu mang Chúa Giêsu, sau lời sứ thần Gápriel truyền tin, chính là lúc Đức Maria cứu mang cách hữu hình lòng thương xót của Thiên Chúa.

Thực ra, Thiên Chúa đã thể hiện lòng thương xót với hết mọi người. Chúa nhân ái đối với mọi người, tỏ lòng nhân hậu với muôn loài Chúa đã dựng nên (Tv 145, 9). Vì Thiên Chúa yêu thương, Ngài mới nắn chúng ta nên hình nên dạng (x. Tv 119, 73). Tuy nhiên, Thiên Chúa yêu thương cách đặc biệt đối với Đức Maria. Đức Mẹ vốn đã được Chúa thương và gìn giữ, Mẹ còn cộng tác đặc lực với tình thương ấy để sinh ơn ích cao quý cho chính Mẹ và cho nhân loại.

Từ giây phút Đức Mẹ thưa hai tiếng xin vâng, Mẹ đã đón nhận và cứu mang lòng thương xót của Thiên Chúa trong lòng. Mẹ đã để lòng thương xót hiện diện một cách cụ thể trong đời của Mẹ. Từ đó, trong thân phận làm người, Mẹ đã hòa nhập với lòng thương xót của Chúa. Từ giây phút thưa lời xin vâng, Mẹ Maria đã nên một với Chúa Giêsu, Đấng là hiện thân lòng thương xót của Chúa.

2. Đức Maria gắn bó mật thiết với lòng thương xót

Qua biến cố xin vâng, Chúa Giêsu và Mẹ Maria đã nên một với nhau trong một thân xác. Sự lớn mạnh của Chúa Giêsu trong cung lòng của Đức Maria làm cho Mẹ luôn đầy tràn ân sủng của Thiên Chúa (x. Lc 1, 28). Bởi lẽ, ân sủng mà Thiên Chúa ban tặng cho ta trong Thánh Tử yêu dấu (x. Ep 1, 6), nghĩa là trong Đức Giêsu Kitô. Và Chúa Giêsu, Đấng hiện thân của lòng thương xót đang thẩm thấu trong tâm hồn và thể xác Đức Trinh Nữ Maria. Qua biến cố xin vâng, Mẹ Maria đã gắn bó mật thiết với Chúa Giêsu, Đấng là hình ảnh hữu hình của Thiên Chúa giàu lòng thương xót. Khi sinh Chúa Giêsu, Mẹ luôn gắn bó với Ngôi Lời nhập thể, bằng hành vi lắng nghe và thực hành lời Chúa.

Thật vậy, trong các biến cố, trong các cảnh huống của cuộc sống xảy ra cho Mẹ cũng như cho Chúa Giêsu, Con Mẹ, Mẹ Maria đã đón nhận Lời hằng sống bằng hành vi: suy đi nghĩ lại trong lòng (x. Lc 2,19). Mẹ đã tin tưởng và trải nghiệm tình thương Thiên Chúa dành cho mình. Trong biến cố sinh Chúa Giêsu tại Bêlem, Đức Maria cũng đã ghi nhận những sự kiện xảy ra. Việc Chúa Giêsu được sinh

hạ trong cảnh âm thầm và đơn hèn tại Belem lại được muôn vàn Thiên thần ngợi khen, được các người chăn chiên đến thờ lạy. Sự kiện này là một sự kiện đặc biệt khiến Đức Maria "*Hăng ghi nhớ mọi kỷ niệm ấy, và suy đi nghĩ lại trong lòng*" (Lc 2,19).

Trong biến cố Chúa Giêsu thất lạc trong đền thờ lúc 12 tuổi, sau khi tìm được Chúa Giêsu đang ngồi giữa các thầy dạy vừa nghe họ vờ đặt câu hỏi, Đức Mẹ đã sửng sốt và hai ông bà đã hỏi Chúa Giêsu: Con ơi sao con xử với cha mẹ như vậy? Sau đó, Mẹ đã được Chúa Giêsu trả lời: Cha mẹ không biết là con có bốn phận ở nhà của Cha con sao? (x. Lc 2, 48- 49). Qua biến cố đó, Đức Mẹ hăng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng (x. Lc 2,51). Mẹ ghi nhớ biến cố trên để xác tín hơn vào lời hứa của Thiên Chúa trong biến cố truyền tin về Đức Giêsu, con Mẹ: "*Người sẽ nên cao cả, và sẽ được gọi là Con Đấng Tối Cao. Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ ban cho Người ngai vàng vua Đa-vít, tổ tiên Người. Người sẽ trị vì nhà Giacóp đến muôn đời, và triều đại của Người sẽ vô cùng vô tận.*" Chúa Giêsu sẽ nên cao trọng, và biến cố con Mẹ ngồi giữa bậc thầy và đối đáp với họ phải là một khởi đầu tốt đẹp và lời Thiên Chúa hứa với Mẹ đang ứng nghiệm.

Trong lúc Đức Giê-su đang giảng dạy, thì giữa đám đông có một người phụ nữ đã khen rằng: "*Phúc thay người mẹ đã cưu mang và cho Thầy bú mớm* (x. Lc 11,27). Chúa Giêsu xác nhận: "*Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa*" (Lc 11,28). Lời xác nhận ấy gián tiếp nói lên hồng phúc kép của Đức Maria vì Mẹ không những cưu mang Chúa Giêsu mà Mẹ luôn lắng nghe và thực hành Lời Chúa trong suốt cuộc đời. Mẹ đã nhận được phúc cưu mang Chúa Giêsu và phúc lắng nghe và giữ lời Thiên Chúa.

Dưới chân thập giá, Mẹ đã gắn bó với Chúa Giêsu. Mẹ đã theo Chúa Giêsu đến tận đồi Canvê và đón nhận thánh Gioan làm con Mẹ (x. Ga 19,26). Sau đó, Mẹ đã cùng các tông đồ sống cầu nguyện và sống tâm tình hiệp thông ngay sau khi Chúa về trời (x. Cv 1,14). Như thế, Mẹ đã gắn bó với Chúa Giêsu không chỉ từ giây phút thừa tiếng xin vâng, mà cả những năm tháng ẩn dật, rao giảng, chịu chết và phục sinh của Chúa Giêsu. Mẹ Maria còn gắn bó với Chúa Giêsu phục sinh đang hiện diện trong Hội Thánh, là thân thể mầu nhiệm của Người.

(Còn tiếp 1 kỳ)



BÂY GIỜ ĐÃ ĐẾN THÁNG MƯỜI

FX. Đỗ Công Minh

1. Chuyện kể:

Người ta kể lại rằng, trên một chuyến xe lửa về Paris, một chàng sinh viên ngồi cạnh một cụ già. Anh ngạc nhiên vì thấy giữa kính thành Paris tráng lệ, giữa thời buổi hiện đại mà vẫn còn có người còn lâm râm lẫn hạt Mân Côi. Chờ đến lúc xe lửa ghé một ga trên đường, hành khách lên xuống ồn ào khiến cụ ông cũng ngưng cầu kinh, anh hàn huyên với cụ: "Cụ ơi, thời buổi này mà cụ còn lạc hậu quá. Có ai lẫn hạt nữa đâu? Bây giờ chỉ còn mấy người nhà quê, thất học mới lẫn hạt như cụ thôi!". Cụ ông quay sang chàng trai trẻ từ tốn trả lời: "Không phải thế đâu cháu, hãy khiêm tốn một chút đi. Cháu đang còn đi học à?".

"Dạ phải, cháu đang học đại học Paris". Chàng thanh niên vẻ tự hào trả lời.

Cậu còn hỏi địa chỉ và số điện thoại của người đồng hành để về sau có dịp nào đó ghé thăm và trò chuyện. Cụ ông vui vẻ gửi cho cậu tấm danh thiếp vừa đúng lúc cụ rời chuyến xe với cái bắt tay thân thiện. Chàng thanh niên không màng đứng lên tiễn chân, thản nhiên nhìn. Tấm danh thiếp có ghi hàng chữ LOUIS PASTEUR – Viện sĩ - Hàn Lâm Viện Paris. Câu chuyện không thấy ghi tiếp về tâm tình, thái độ của chàng thanh niên sau đó thế nào. Chuyện có thật và đã được chính nhà bác học kể lại.

Tháng 10, Tháng Mân Côi, tháng mừng kính Mẹ Maria. Giáo hội dành cả một tháng không phải chỉ là để con người chúc mừng Mẹ, bởi Mẹ, một con người trần gian tuyệt hảo, dang hiệp công cứu chuộc nhân loại cùng Chúa Giêsu, đã được Thiên Chúa đưa về trời cả hồn lẫn xác, mà là để con cái có dịp chạy đến cùng Mẹ, xin Mẹ cứu giúp chuyển cầu những ơn cần thiết.

Đức Maria, một con người có lòng tin tuyệt đối vào Thiên Chúa. Là người trần gian, khi được Thiên sứ viếng thăm và loan báo chương trình cứu độ của Thiên Chúa: tuyển chọn dang cứu mang Chúa Giêsu, Mẹ đã từ tốn khiêm cung nêu thắc mắc của mình: *"Việc đó xảy ra thế nào được, vì tôi không nghĩ đến việc vợ chồng"*.

Nhưng khi được sứ thần giải thích, Mẹ đã thưa: "*Xin Chúa thực hiện nơi tôi điều Ngài muốn*". Kể từ lời Xin Vâng ấy mà Mẹ đã trở thành Mẹ Thiên Chúa, Mẹ của nhân loại. Tháng Mân Côi là tháng Giáo hội nhắc nhở con cái mình luôn biết chạy đến cùng Mẹ để được "*Đến với Chúa Giêsu nhờ Mẹ Maria*" (Ad Jesum per Mariam), và chính phương thế gần gũi dễ dàng nhất là tràng chuỗi Mân côi. Mỗi người chúng ta mượn lời Sứ Thần kính mừng Mẹ, qua đó xin Mẹ cầu bầu cùng Chúa cho chúng ta lúc này và trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời trần gian. Lần hạt không phải là lặp đi lặp lại những điệp khúc của một câu ca, nhưng là những lời tuyên xưng của chúng ta, mỗi khi suy niệm mầu nhiệm cứu độ của Thiên Chúa đến với nhân loại.

2. Lịch sử tràng chuỗi Mân Côi:



Có những chi tiết khác nhau về lịch sử của Kinh Mân Côi. Theo truyền thống, Giáo hội tin rằng Kinh Mân Côi được Mẹ Maria trao cho Thánh Đa Minh vào năm 1214 tại nhà thờ Prouille, gần Toulouse miền nam nước Pháp. Thực tế, việc cầu nguyện với một tràng hạt đã có nguồn gốc rất xa xưa. Vào những thế kỷ đầu tiên của Kitô giáo, các tu sĩ trong vùng sa mạc Ai Cập có thói quen dùng những hạt cây hay những hòn sỏi nhỏ để đếm kinh - kinh này là Kinh Lạy Cha. Tùy mức độ sùng đạo, mỗi buổi sáng, họ quyết định số kinh sẽ đọc trong ngày tương ứng với số lượng hạt này rồi cho vào túi, đọc xong một kinh thì họ vớt đi mỗi hạt. Đến thời Trung Cổ, các tu sĩ có thói quen đọc 150 bài Thánh Vịnh mỗi ngày trong giờ Kinh Phụng vụ. Nhưng có nhiều người không biết đọc và viết tiếng Latinh nên họ không hiểu và đọc 150 kinh Lạy Cha để thay thế. Để đếm các kinh ấy, người ta dùng những hạt gỗ xâu vào nhau nhờ một sợi dây và gọi đây là tràng hạt kinh Lạy Cha. Sau này, người ta dùng thêm Kinh Kính Mừng bên cạnh Kinh Lạy Cha. Thế kỷ thứ 7, là thế kỷ khởi sắc của việc sùng kính Maria, giáo dân bắt đầu phổ biến việc đọc 150 Kinh Kính Mừng

sỏi nhỏ để đếm kinh - kinh này là Kinh Lạy Cha. Tùy mức độ sùng đạo, mỗi buổi sáng, họ quyết định số kinh sẽ đọc trong ngày tương ứng với số lượng hạt này rồi cho vào túi, đọc xong một kinh thì họ vớt đi mỗi hạt. Đến thời Trung Cổ, các tu sĩ có thói quen đọc 150 bài Thánh Vịnh mỗi ngày trong giờ Kinh Phụng vụ. Nhưng có nhiều người không biết đọc và viết tiếng Latinh nên họ không hiểu và đọc 150 kinh Lạy Cha để thay thế. Để đếm các kinh ấy, người ta dùng những hạt gỗ xâu vào nhau nhờ một sợi dây và gọi đây là tràng hạt kinh Lạy Cha. Sau này, người ta dùng thêm Kinh Kính Mừng bên cạnh Kinh Lạy Cha. Thế kỷ thứ 7, là thế kỷ khởi sắc của việc sùng kính Maria, giáo dân bắt đầu phổ biến việc đọc 150 Kinh Kính Mừng

thay cho 150 kinh Lạy Cha và gọi các kinh này là "sách Thánh Vịnh của Đức Mẹ".

Thế kỷ 13, thánh Đa Minh được sứ mệnh chống lại sự bành trướng của lạc giáo Albigens. Theo tục truyền, năm 1213, Trinh nữ Maria hiện ra với ông và dạy phải dùng hai phương tiện để chiến thắng là giảng dạy và cầu nguyện bằng kinh Mân Côi. Từ năm 1410 đến 1439, một thầy tu tên là Dominique ở Köln, nước Đức, đề nghị đọc theo một hình thức mới, chỉ có 50 kinh Kính Mừng, trước mỗi kinh có phần suy niệm một đoạn Phúc Âm. Ý tưởng này phổ biến và phát triển mạnh mẽ. Từ thế kỷ 16 đến tận đầu thế kỷ 20, cấu trúc của Kinh Mân Côi cơ bản vẫn không thay đổi, gồm 15 "mầu nhiệm" chia làm ba nhóm. Trong thế kỷ 20, người ta còn phổ biến kinh cầu Fatima vào đoạn sau của mỗi "mầu nhiệm". Đến năm 2002, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II mới thêm vào Mầu nhiệm năm Sự sáng - đây là sự thay đổi lớn của kinh này sau năm thế kỷ. Như vậy cho đến nay, gồm 20 "mầu nhiệm Mân Côi" được chia thành 4 nhóm theo thứ tự: NĂM SỰ VUI, NĂM SỰ SÁNG, NĂM SỰ THƯƠNG, NĂM SỰ MỪNG.

Tháng 10, Tháng Mân Côi, mỗi người chúng ta hãy dùng phương thế mà Đức Mẹ ban để cầu nguyện cùng với chuỗi kinh Kính Lòng Chúa Thương xót, xin Chúa qua lời cầu bầu của Mẹ MARIA, MẸ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT ban ơn lành xuống trên mỗi người, mỗi gia đình, giáo xứ và Giáo hội Việt Nam cùng đất nước luôn được bình an "Khi này và trong giờ lâm tử". AMEN.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 10/2019

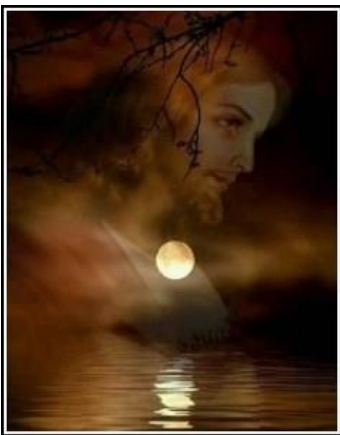
CẦU XIN CHÚA THÁNH THẦN

Xin cho hơi thở của Chúa Thánh Thần khai sinh một mùa xuân truyền giáo mới trong Giáo hội.

GIÁ TRỊ TÂM LINH

Trầm Thiên Thu (tổng hợp và chuyển ngữ)

Giá trị là một khái niệm trừu tượng, xét về ý nghĩa của sự vật trên phương diện phù hợp với nhu cầu của con người. Giá trị có thể thuộc lĩnh vực trừu tượng hoặc cụ thể, tinh thần hoặc vật chất. Nói chung, cái này có thể có giá trị cao đối với người này nhưng có thể có giá trị thấp hoặc không có giá trị đối với người khác. Lĩnh vực tâm linh cũng có những giá trị, không chỉ cần thiết mà còn cấp bách.



Thánh Phaolô cảnh báo: *"Anh em đã chết cùng Đức Kitô và được giải thoát khỏi các yếu tố của vũ trụ, tại sao lại rập theo những quy luật, như thể anh em còn sống lệ thuộc vào thế gian? Chẳng hạn: 'Đừng ăn cái này, đừng nếm cái kia, đừng đụng vào cái nọ', toàn những cấm đoán về những cái dùng đến là hư. Đó chỉ là những giới luật và giáo huấn của người phàm. Những điều ấy có vẻ khôn ngoan: nào là 'sùng đạo tự ý', nào là 'khiêm nhường', nào là 'khổ hạnh', nhưng KHÔNG CÓ GIÁ TRỊ GÌ đối với tính xác thịt lằng loàn."* (Cl 2:20-23)

Giá trị sống ở đời này nhưng lại khả dĩ ảnh hưởng sự sống đời sau: *"Công việc của mỗi người sẽ được phơi bày ra ánh sáng. Thật thế, Ngày của Chúa sẽ cho thấy công việc đó, vì Ngày ấy tỏ rạng trong lửa; chính lửa này sẽ thử nghiệm GIÁ TRỊ CÔNG VIỆC của mỗi người. Công việc xây dựng của ai tồn tại trên nền thì người ấy sẽ được lĩnh thưởng. Còn công việc của ai bị thiêu huỷ thì người ấy sẽ phải thiệt. Tuy nhiên, bản thân người ấy sẽ được cứu, nhưng như thể băng qua lửa."* (1 Cr 3:13-15)

TÂM LINH KITÔ GIÁO

Giá trị tâm linh cũng là giá trị nhân bản và là nền tảng của của cuộc sống. Trong xã hội, tâm linh Kitô giáo thường được xác định là niềm tin, các giá trị, và cách sống phản ánh các giáo huấn của Kinh Thánh. Chủ đề Kinh Thánh được nghiên cứu nhiều, từ dạng cơ bản tới dạng cao cấp. Nhưng Kinh Thánh dạy điều gì về vấn đề này?

Trước tiên, tâm linh Kitô giáo được xác định là việc thực hành đức tin Kitô giáo, bao gồm kiến thức và việc làm. Thánh Giacôbê nói: *"Ai thiết tha và trung thành tuân giữ luật trọn hảo, luật mang lại tự do, ai thi hành luật Chúa, chứ không nghe qua rồi bỏ, thì sẽ tìm được hạnh phúc trong mọi việc mình làm."* (Gc 1:25) Trong Tân Ước, quy luật đức tin hiệp nhất và hành động xác thực là những điều thiết yếu đối với tâm linh Kitô giáo.

Thứ hai, tâm linh Kitô giáo dựa vào sức mạnh của Chúa Thánh Thần để sống theo ý Chúa. Chúa Thánh Thần dẫn chúng ta tới sự thật toàn vẹn, trao ban niềm vui, và kết án khi chúng ta phạm tội. Chẳng hạn, Thánh Gioan nói: *"Đây là lời loan báo của Đức Giêsu Kitô mà chúng tôi đã nghe, và nay chúng tôi loan báo cho anh em: Thiên Chúa là ánh sáng; nơi Người, không có một chút bóng tối nào. Nếu chúng ta nói là chúng ta hiệp thông với Người mà lại đi trong bóng tối, thì chúng ta nói dối và không hành động theo sự thật. Nhưng nếu chúng ta đi trong ánh sáng cũng như Thiên Chúa hằng ngự trong ánh sáng, thì chúng ta được hiệp thông với nhau, và máu Đức Giêsu, Con của Người, thanh tẩy chúng ta sạch hết mọi tội lỗi. Nếu chúng ta nói là chúng ta không có tội, chúng ta tự lừa dối mình, và sự thật không ở trong chúng ta."* (1 Ga 1:5-8) Tâm linh đích thực lệ thuộc vào Thiên Chúa quyền năng trao ban qua Chúa Thánh Thần hơn là lệ thuộc vào sức mạnh của con người.

Thứ ba, tâm linh Kitô giáo cần thiết cho cuộc sống. Nên phân biệt điều gì là tinh thần, thể lý, tài chính, xã hội, và các thành phần khác của cuộc sống trong các lĩnh vực riêng biệt, tâm linh Kitô giáo liên quan cách sống kết hiệp với Thiên Chúa. Chẳng hạn, việc sử dụng tài chính phản ánh thái độ của tâm hồn: *"Kho tàng của anh ở đâu thì lòng anh ở đó."* (Mt 6:21) Cách cư xử của chúng ta phản ánh đời sống tâm linh theo cách thức quan trọng: *"Hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em."* (1 Cr 6:20)

Cuối cùng, việc theo đuổi tâm linh Kitô giáo sẽ đạt được những điều mà Thánh Phaolô gọi là hoa quả của Thần Khí: *"Hoa quả của Thần Khí là: bác ái, hoan lạc, bình an, nhẫn nhục, nhân hậu, từ tâm, trung tín, hiền hoà, tiết độ. Không có luật nào chống lại những điều như thế."* (Gl 5:22-23). Khi tín nhân sống bằng sức mạnh của Thần Khí Thiên Chúa, cuộc sống của họ sản sinh các phẩm chất

làm vinh danh Thiên Chúa. Thật vậy, Chúa Giêsu đã dạy: "*Ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời*" (Mt 5:16). Nhìn theo viễn cảnh này, tâm linh Kitô giáo là để tôn vinh Thiên Chúa, để trưởng thành cá nhân, và để phục vụ như phúc lành cho tha nhân, qua các việc lành mà làm cho người khác nhận biết Thiên Chúa.

GIÁ TRỊ KITÔ GIÁO – YÊU MẾN THIÊN CHÚA



Các giá trị Kitô giáo dựa vào Thiên Chúa và công việc của Đức Giêsu Kitô. Giá trị Kitô giáo quan trọng nhất đối với Kitô hữu là yêu mến Thiên Chúa hơn mọi thứ và mọi người. Giá trị Kitô giáo dựa trên các vấn đề tâm linh chứ không dựa trên các vấn đề vật chất. Về bản chất, mặc dù giá trị Kitô giáo là tâm linh, giá trị này vẫn cần được thể hiện qua các động thái. Giá trị Kitô giáo cốt lõi bao gồm sự hy vọng, sự công chính, lòng yêu thương, và ưu tiên Thiên Chúa trong cuộc sống của chúng ta (khiêm nhường, hiền hậu, nhân từ, đạo đức,...).

Giá trị cốt lõi của Kitô giáo là ưu tiên Thiên Chúa trong cuộc sống, nghĩa là chúng ta không ngừng tìm kiếm sự công chính và hoàn toàn cậy nhờ Ngài. Là con người, chúng ta có tự do chọn lựa và quyết định điều gì đúng và điều gì sai, nhưng nếu chúng ta yêu mến Thiên Chúa thì chúng ta nhìn vào Ngài để biết điều đúng và điều sai. Đa số chúng ta có phương kế và phương tiện để chăm sóc chính mình, nhưng nếu chúng ta yêu mến Thiên Chúa thì chúng ta dựa vào Ngài để Ngài chăm lo các nhu cầu của chúng ta. Chúng ta yêu mến Thiên Chúa khi chúng ta chân nhận rằng Ngài biết rõ chúng ta cần gì trong cuộc sống. Chúa Giêsu căn dặn: "*Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho.*" (Mt 6:33)

GIÁ TRỊ KITÔ GIÁO – NIỀM HY VỌNG

Hy vọng là đức cậy, là một giá trị cốt lõi của Kitô giáo. Niềm hy vọng của Kitô hữu dựa vào lời hứa mà Đức Kitô hứa rằng Ngài cứu độ nhân loại và ban sự sống đời đời. Giá trị Kitô giáo của đức cậy làm cho Kitô hữu kiên nhẫn và bền chí với lời hứa của Đức Kitô về

sự sống đời đời mà bây giờ chúng ta không thấy. Thánh Phaolô nói: *"Chúng ta đã được cứu độ, nhưng vẫn còn phải trông mong. Thấy được điều mình trông mong thì không còn phải là trông mong nữa: vì ai lại trông mong điều mình đã thấy rồi?"* (Rm 8:24).

GIÁ TRỊ KITÔ GIÁO – SỰ CÔNG CHÍNH

Sự công chính là một giá trị cốt lõi của Kitô giáo. Khi chấp nhận Đức Giêsu Kitô là Thiên Chúa và là Đấng Cứu Độ, Kitô hữu đứng vững với Thiên Chúa, và trở nên "con người mới". Tín nhân bây giờ là người dành riêng cho Thiên Chúa là Đấng Thánh và Đấng Công Chính. Sự công chính càng trở nên quý giá hơn khi Kitô hữu phát triển lòng yêu mến dành cho Thiên Chúa. Tín nhân tìm cách thi hành ý Chúa và làm điều đúng đắn trong cách nhìn của Thiên Chúa bởi vì họ muốn củng cố mối quan hệ với Ngài. Thánh Phaolô nói: *"Anh em phải cởi bỏ con người cũ với nếp sống xưa, là con người phải hư nát vì bị những ham muốn lừa dối, anh em phải để Thần Khí đổi mới tâm trí anh em, và phải mặc lấy con người mới, là con người đã được sáng tạo theo hình ảnh Thiên Chúa để thật sự sống công chính và thánh thiện."* (Ep 4:22-24)

GIÁ TRỊ KITÔ GIÁO – LÒNG YÊU THƯƠNG

Yêu thương là đức ái, là một giá trị cốt lõi của Kitô giáo, gọi là "tình yêu agape" – loại tình yêu cao nhất, vô điều kiện, tình người. Người Hy Lạp cổ đại xác định 4 hình thức của tình yêu: Tình yêu con người (agape), tình yêu thân thuộc (storge), tình yêu bạn bè (philia), tình yêu đôi lứa (eros). Kitô hữu nhận biết các dạng tình yêu này qua Thiên Chúa – đặc biệt là "tình yêu agape". Bởi vì Thiên Chúa chí thiện và tràn đầy ân sủng, Ngài ban sự sống đời đời cho nhân loại qua Đức Giêsu Kitô. Tình yêu đích thực này xuất phát từ Thiên Chúa. Các Kitô hữu đánh giá cao tình yêu của Thiên Chúa và ước muốn trao tặng tình yêu vô điều kiện này cho tha nhân. Thánh Giuđa nói: *"Hãy cố gắng sống mãi trong tình thương của Thiên Chúa, hãy chờ đợi lòng thương xót của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, để được sống đời đời."* (Gđ 1:21)

GIÁ TRỊ KITÔ GIÁO – SỰ HÒA BÌNH

Sự hòa bình là một giá trị cốt lõi của Kitô giáo. Con đường hòa bình không có bạo động, nhưng có sự thật, bởi vì chỉ có sự thật mới đủ sức giải thoát chúng ta (Ga 8:32). Thiên Chúa đến thế gian

để giao hòa tội nhân với Thiên Chúa. Ngài dùng sự tha thứ để kiến tạo hòa bình, qua Kinh Lạy Cha: "*Xin tha tội cho chúng con như chúng con cũng tha cho những người có lỗi với chúng con.*" (Mt 6:12; Lc 11:4), và qua lời cầu xin của Chúa Giêsu khi Ngài bị treo trên Thập Giá: "*Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm.*" (Lc 23:34).

- Sự thật nuôi dưỡng sự giao tiếp chân thật và tin tưởng.
- Sự công chính nuôi dưỡng chất lượng công việc.
- Sự hòa bình nuôi dưỡng sự quyết định sáng tạo và khôn ngoan.
- Lòng yêu thương nuôi dưỡng sự phục vụ vì công ích – tăng vị tha, giảm vị kỷ.
- Sự bất bạo động nuôi dưỡng sự hợp tác.

Nhưng chúng ta gọi đó là giá trị nhân bản hơn là giá trị tâm linh. "Giá trị tâm linh" ngụ ý nói điều gì đó mà con người cần để khao khát và hy vọng có thể đạt được. Chúng ta biết rằng đa số người ta coi bản chất con người là cái gì đó chứ không thuộc tâm linh – coi điều đó có giới hạn, bất toàn,... Tuy nhiên, chúng ta biết rằng trước tiên chúng ta là những con người tâm linh và "là con người để là tâm linh". Vì thế, bằng cách gọi giá trị tâm linh là "giá trị nhân bản", nhắc chúng ta rằng điều đó vốn dĩ có trong bản chất tâm linh của chúng ta.

Chúng ta chú trọng nguyên tắc "tam giác" này:

1. Các giá trị được dạy hoặc được học, chúng phải được gọi lên hoặc được tiết lộ, đôi khi có những cách chúng ta che giấu mà không biết.
2. Các giá trị nhân bản thể hiện tính nhân đạo ở mức đầy đủ nhất.
3. Các giá trị nhân bản có thể được hiểu nhờ ba viễn cảnh này:
 - Bản chất tâm linh – dựa vào nguyên tắc thần tính có trong các thụ tạo.
 - Cách diễn tả văn hóa ảnh hưởng lẫn nhau – điều chúng ta vẫn thấy trong các xã hội mặc dù có thể khác nhau.
 - Cách diễn tả cá nhân (riêng) – phản ánh thái độ và động lực đối với tính cách và cách cư xử của chúng ta.

Mặc dù bản chất tâm linh của các giá trị nhân bản là cố hữu trong chúng ta, nhưng cách diễn tả văn hóa riêng và văn hóa ảnh hưởng lẫn nhau được người ta học biết, phát triển và thực hành suốt đời trong môi trường xã hội chúng ta sống và làm việc. Bằng cách khám phá cách diễn tả văn hóa giao lưu và cá nhân của 5 giá trị nhân bản này, chúng ta có thể áp dụng trong đời sống hằng ngày và công việc.

Một điểm khá thú vị là các giá trị nhân bản này sinh ra từ nền tảng tâm linh chung, đó là một tổng thể bất khả phân ly; một giá trị nhân bản không thể hiện hữu khi tách khỏi các giá trị khác. Sự tổng thể hiệp nhất này của các giá trị nhân bản cho chúng ta sức mạnh ghê gớm khi chúng ta muốn áp dụng vào công việc của mình.

Vậy thì mỗi giá trị nhân bản là gì khi được thể hiện ở môi trường sống và làm việc?

- Một chuyên gia sẽ nói thật về sai lầm hoặc sự trể nài của chúng ta, và có thể quở trách tạm thời.
- Một thư ký sẽ cố gắng làm tốt phần việc của mình, dù không ai theo dõi.
- Một người thi hành sẽ luôn cố gắng sáng tạo các phương thức mới để đạt hiệu quả đối với các sản phẩm, không cần tăng giá hoặc khuyến mãi.
- Một người bán hàng sẽ tích cực tìm cách phục vụ người khác chứ không cứng nhắc giữ quy tắc.
- Một người quản lý sẽ tìm cách giữ môi trường sạch sẽ, tránh gây ô nhiễm, không làm bừa bộn.

Làm sao có thể thực hiện được cả 5 giá trị nhân bản một cách cụ thể? Đây là bàn-tay-năm-ngón quan trọng:

1. **TRUNG THỰC:** nói thật và sống thật với mọi người, ở mọi nơi và mọi lúc.
2. **CHÂN CHÍNH:** trung tín với bất kỳ ai – nam, phụ, lão, ấu; không bợ đỡ người trên, không đàn áp người dưới.
3. **AN TÂM:** điềm đạm, trầm tĩnh, ngay cả lúc khó khăn nhất – dù bị chê bai hoặc được khen ngợi.

4. YÊU THƯƠNG: lắng nghe chân thành, cảm thông và tha thứ mọi người, không xét đoán hoặc chỉ trích.

5. BẤT BAO ĐỘNG: cùng nhau tìm cách giải quyết vấn đề, không tự nhận mình đúng mà lấn át người khác.

Cuộc sống tâm linh cũng cần các nguyên tắc như vậy. Tự vấn: Mỗi điều trong 5 giá trị này có ý nghĩa gì đối với tôi? Tôi thể hiện bằng cách nào trong cuộc sống?

Đây là những lời của Thánh Phaolô – vừa cảnh báo vừa khuyến cáo, và cũng vừa nhắc nhở: "*ĐỪNG để ma quỷ thừa cơ lợi dụng!*" (Ep 4:27), "*ĐỪNG bao giờ thốt ra những lời độc địa*" (Ep 4:29), "*ĐỪNG nói lời thô tục, nhảm nhí, cợt nhả: đó là những điều không nên*" (Ep 5:4), "*HÃY cẩn thận xem xét cách ăn nết ở của mình, ĐỪNG sống như kẻ khờ dại, nhưng HÃY sống như người khôn ngoan, biết tận dụng thời buổi hiện tại, vì chúng ta đang sống những ngày đen tối*" (Ep 5:15-16).

Cuối cùng, chúng ta cùng cầu nguyện chân thành theo tâm tình của Karl Rahner:

Lạy Cha của Đức Giêsu Kitô và cũng là Cha của chúng con, chúng con đặc biệt xin Cha kết hợp chúng con với đời sống của Đức Giêsu theo một phương diện đặc biệt: xin chuẩn bị cho chúng con sẵn sàng kết hợp với lời nguyện của Ngài.

Đức Giêsu Kitô là Đấng hết lòng thờ phượng Thiên Chúa trong thần trí và trong sự thật, Ngài là Đấng trung gian duy nhất chuyển đạt lời nguyện chúng con lên Ngài Tòa Ân Sủng.

Chúng con hiệp nhất trong thần trí Đức Giêsu, xin dạy bảo chúng con biết noi gương Ngài, luôn cầu nguyện không biết mệt mỏi, luôn kiên trì, tin tưởng, khiêm cung, trong thần trí và trong sự thật, với một tấm lòng chân thành thương yêu tha nhân, nếu thiếu tình yêu ấy, không lời nguyện nào có thể làm thỏa lòng đẹp ý Cha. Nguyện xin Đức Kitô dạy chúng con biết xin Cha những điều mà chính Ngài hằng tâm niệm ấp ủ.

Lạy Cha, xin Cha cho chúng con tinh thần cầu nguyện, trầm mặc và kết hợp với Cha. Amen.

LINH ĐẠO LỮ HÀNH

Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm

Cuộc đời quá vắn vỏi. Phải chăng phải lo tận hưởng lạc thú thế trần?

NHỮNG NGƯỜI ĐANG TRÊN ĐƯỜNG



Đức Giêsu nói: “Đừng tích trữ những gì có thể mục nát hay trộm cướp có thể lấy đi được, nhưng hãy tích trữ những gì không hư nát và không thể bị đánh cắp”. Cái mình cho là quý, mình luôn bận tâm và hướng lòng về đó. Cái mình cho là

quý, có thực sự là những điều trường tồn? Tiêu chuẩn nào giúp mình nhận ra cái có giá trị thực sự? Cái chết giúp con người nhận ra, mình chỉ là lữ khách.

Cái chết đến với mình lúc nào mình đâu có biết! Một tai nạn giao thông có thể xảy ra ai lường trước được. Mình đâu có thể mang tài sản vật chất đi với mình được. Cuộc đời này qua mau. Ai hành động như thể sống vĩnh viễn trên cõi đời này, là người không khôn ngoan. Giờ chết đến, tôi sẽ ra đi tay trắng, và chỉ mang theo chính mình, ngay cả thân xác này cũng không thể mang theo được.

Đức Giêsu đã dùng dụ ngôn người đầy tớ chờ chủ về để dạy thái độ phải có khi sống trên dương thế này. “Sẵn sàng”. Phải tỉnh thức vì không biết giờ nào chủ về đến. Cái chết là chung cho tất cả mọi người, cho cả các tông đồ và dân chúng. Cách đối xử của Thiên Chúa với mọi người đều như nhau, dù ở bất cứ địa vị hay bậc sống nào. Sự trung thành không hệ tại ở chức vụ nhưng qua cuộc sống, nơi việc làm.

ĐỨC TIN GIÚP SỐNG LINH ĐẠO LỮ HÀNH

Chính đức tin giúp mỗi người sống linh đạo lữ hành trong đời trần thế này. Vì tin vào Lời Chúa, mà Noê đã đóng tàu khi tất cả đường

như rất bình yên. Vì tin mà Abraham đã bỏ quê cha làng xóm để đi đến phương trời xa, đi theo lời mời gọi vừa chắc chắn vừa rất xa vời. Ngay cả khi chết, Abraham vẫn còn phải tin rằng mình sẽ có con cháu đông như sao trên trời như cát dưới biển, vẫn phải tin rằng Thiên Chúa sẽ ban cho mình và con cháu đất để sở hữu và canh tác (vì khi vợ Abraham là Sara chết, Abraham phải mua đất chôn vợ). Vì tin mà bao nhiêu người đã dám hy sinh mạng sống để trung thành với Thiên Chúa.

Nếu không có đức tin, Noê, Abraham, và các anh hùng tử đạo đã không hành xử như vậy. Nếu không có đức tin, các tín hữu đã chẳng sống nghèo và giúp đỡ những người khổ. Nếu không có đức tin, chắc người ta đã sống phóng đãng và bất chấp tất cả, cốt sao để được lợi trước mắt.

Đức tin giúp con người hạnh phúc trong cuộc sống hiện tại, chấp nhận những điều không vừa ý một cách can đảm và anh hùng, cũng như giúp con người sống hạnh phúc trong những điều kiện mà người ta tưởng rằng không có thể.

LINH ĐẠO LỮ HÀNH

Khi coi cuộc sống trần gian như cuộc lữ hành, không có nghĩa coi thường cuộc sống trần thế, nhưng muốn nói, cuộc sống trần thế là thời gian dẫn ta tới sự sống vĩnh cửu.

Cuộc sống trần thế này rất quan trọng, nếu ta không tận dụng hoặc không sống nó một cách trọn vẹn, ta không thể dễ dàng tới đích ở cuối đường đời. Cuộc đời chóng qua, nhưng rất quan trọng. Cũng tương tự dùng máy bay để đi tới một nơi nào đó, tuy dù chỉ bay trong mấy giờ nhưng rất quan trọng, nếu không dùng thời giờ đó một cách đúng đắn nghiêm chỉnh, người ta không đi được tới nơi người ta muốn. Đời tạm dẫn ta về quê trời, nếu không sống trọn vẹn đời tạm, e rằng khó đạt đến quê trời.

Đức tin giúp người ta nhận biết đúng thực tại, và Thiên Chúa luôn luôn ban ơn giúp người ta sống với Ngài ngay trong cuộc sống đời tạm này. Thiên Chúa làm tất cả cho ta. Hãy tin tưởng và vui sống, ngay cả trong "biển đời" này.

COI CHỪNG!

Maria Mỹ Ánh

CDLCTX GX Hòa Bình

“Bởi vậy, ai tưởng mình đang đứng vững, thì hãy coi chừng kẻo ngã” (1Cr 10, 12).

Giáo xứ tôi mời Cha khách về làm lễ, một Cha thuộc Dòng Đaminh ở Giáo xứ Mân Côi. Trong Thánh lễ, Cha chia sẻ đoạn Tin Mừng của Chúa Nhật XIX Thường niên. Chúa bảo: **“Đừng sợ!”** Vì có Chúa cùng đi với chúng ta. Nhưng, từ chỗ tin tưởng một cách tuyệt đối vào Chúa, chúng ta tự tin bước vào cuộc đời. Từ đó chúng ta mãi bước mà có lúc quên nhìn lại chính mình có còn đi bên Chúa nữa không? hay ta đã xa Chúa một đoạn đường khá dài mà không còn thời gian quay trở lại nữa rồi!

Cha chia sẻ: Có một cha xứ nọ than thở với Chúa Giêsu: Chúa ơi! xin Chúa hãy đến giúp con đi! Con thật sự không chịu đựng nổi nữa, giáo dân của Giáo xứ này họ không nghe lời con, họ chống đối con, họ luôn làm ngược lại điều con muốn. Từ Hội Đồng Giáo Xứ cho đến Ca đoàn, Hội đoàn tới giáo dân. Họ không đến nhà thờ để thờ phượng Chúa, nếu có đến họ cũng không cung kính Chúa đang hiện diện ở đây, họ đi lại trong nhà thờ, nói cười vô tư... Chúa bảo: Thôi được rồi, ngày mai Ta đến để cùng cha dâng lễ.

Cha xứ mời Chúa thay cha dâng Thánh lễ. Chúa bảo: cha cứ làm việc của cha, dâng Thánh lễ hằng ngày là của cha. Khi giảng lễ, cha xứ lại mời Chúa. Chúa bảo: cha cứ giảng lễ như thường ngày cha làm.

Vì có thông báo trước, hôm nay có Chúa cùng dâng lễ nên nhà thờ chật ních người, giáo dân thì *"yên lặng đến tê người"*, ai cũng dăm dăm nhìn lên bàn thờ, cha xứ soạn bài giảng thật hay, diễn đạt hùng hồn. Không khí nhà thờ khác hẳn mọi hôm...

Chiều xuống, cha mời Chúa vào phòng cha nghỉ, có máy lạnh rất dễ chịu. Chúa bảo: cha cứ vào phòng nghỉ ngơi đi. Ta ở đây, tuy có nóng một chút nhưng **vì đây là nhà của Ta.**

Hôm sau, khi cha bước lên bàn thờ. Cha không thấy Chúa đâu. Cha bước lên bàn thờ làm lễ, cha thấy có hai chữ "Coi Chừng" trên bàn thờ. Giáo dân bước lên tam cấp, rồi tới bàn quỳ đều có hai chữ "Coi Chừng". Ca đoàn lên gác đàn có hai chữ "Coi Chừng" to tướng. Khi cha bước lên bục giảng cũng có hai chữ "Coi chừng" chờ cha ở đó...



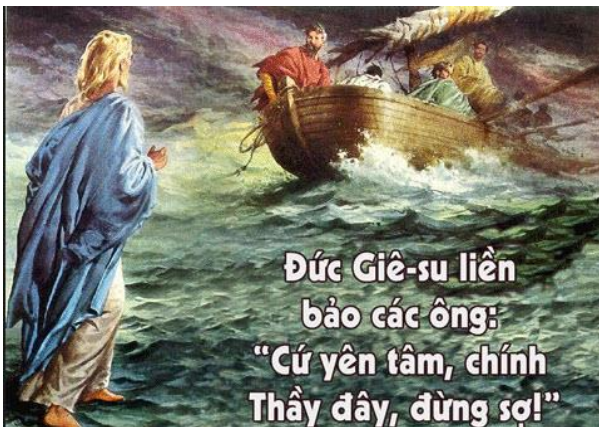
Nhà Cha Ta là nhà cầu nguyện

Chúa chẳng nói một lời nào cả, nhưng lý giải cho hai chữ "Coi chừng" ấy thế này: Với giáo dân, khi bước vào nhà thờ, chúng ta phải cung kính, hạn chế việc đi lại đến mức thấp nhất và không được nói chuyện, cười đùa. Đi lễ, chỉ dành cho Chúa có một giờ đồng hồ thì hãy cầm lòng,

cầm trí hướng lên bàn thờ, nơi ấy, cha sở đang thực hiện lại Bí Tích Thánh Thể mà Chúa Giêsu đã làm. Nếu ông bà nào khi đi lễ mà còn lo hôm nay ăn gì? Cô cậu nào đang nghĩ tới quán cà phê nào đẹp để "xeo phi". Ông giám đốc nào nghĩ đến sự kiện ra mắt sản phẩm ngày mai sao cho hoành tráng để quảng bá thương hiệu, hay nghĩ tới thương vụ triệu đô cho cuộc làm ăn lớn sắp tới, một buổi họp "họp lớp" cuối tuần... thì xin "hãy để của lễ đó", về "giải quyết" hết mọi việc rồi "hãy đến dâng của lễ"!

Ca đoàn khi hát lễ thì phải nhớ tập dượt cho tới nơi, hát lễ là dâng lời ca tiếng hát lên Thiên Chúa và giúp cộng đoàn hướng lòng về Thiên Cung, chứ không phải hát trên sân khấu để khán giả vỗ tay khen ngợi mà phô diễn giọng hát của mình. Nếu giọng mình mạnh hay hát không được hay lắm thì vui lòng lùi xa micro ra, nhường máy cho người hát vững nhưng hơi yếu. Ca đoàn thì phải dựa vào nhau, hòa nhịp với nhau, tương trợ nhau để bài hát được diễn xuất hết sức có thể tâm tình của tác giả dâng về Chúa, chứ không phải chỉ có một mình mình hát mà cố làm cho nổi trội, thì lại lỗi chỏi không hòa nhịp với nhau. Không có ca đoàn nào tất cả mọi người đều hát hay cả, cái tài của ca trưởng là biết sắp xếp, phân bổ hợp lý trong một dàn hợp xướng...

Cha xứ, khi bước lên bàn thờ là chính Đức Giêsu Kitô đang dâng lễ chính mình lên Chúa Cha, Cha là Chúa lúc dâng lễ, nên là hình tượng tuyệt đối hoàn hảo trước mặt cộng đoàn. Cha bước lên bục giảng đọc và giải thích Lời Chúa cho giáo dân phải soạn ý trước, giáo dân có đủ mọi tầng lớp nên việc tiếp thu của họ cũng đòi hỏi nơi Linh Mục sự cẩn trọng trong ngôn ngữ và ý tưởng cần diễn đạt, để mọi người được hiểu Lời Chúa muốn truyền đạt, dạy bảo qua lời của LM, và đó cũng là ý muốn của LM khi rao giảng Lời Chúa với muôn dân. Các cha có biết rằng: Khi nghe một bài giảng hay, giáo dân như nuốt từng lời của cha và sung sướng như được dự một bữa tiệc ngon có rượu quý, say từng lời dạy bảo của Chúa qua lời cha giảng đến ngất ngây!!!!



Chúa bảo: “Đừng Sợ!” và đó cũng là câu Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolo II lặp đi lặp lại trong các sứ điệp của ngài. Hãy mạnh dạn đi đến nhà Cha của mình. Hãy mặc những bộ đồ thật đẹp nhưng kín đáo, trang nhã để về nhà Cha. Hãy dâng Cha tiếng hát lời ca của mình với tất cả tâm

tình hiến dâng và khiêm hạ. Hãy “nói với Chúa và nói về Chúa” một cách hiên ngang giữa đám đông mà không phô diễn tài trí của mình. Hãy vui mừng gặp gỡ anh chị em, tay bắt mặt mừng một cách chân thành để cùng quỳ bên nhau ca tụng Chúa. Mình chỉ có thể cho những gì mình có. Hãy yêu mến chân thành thì mới có thể cho tình yêu mến. Và khi đã tin tưởng vào Lòng Thương Xót của Chúa thì hãy vững bước theo Ngài trong tin yêu và phó thác, và luôn coi chừng kẻ ngã! vì Satan là tên cám dỗ, tên ấy có biệt tài lấy cái tài chúng ta có để quật ngã chúng ta vì phạm tội kiêu ngạo! khiến chúng ta ngã mà không biết, cứ tưởng mình đứng vững!

“Vì có lời chép rằng: Ta sẽ hủy diệt sự khôn ngoan của kẻ khôn ngoan, và sẽ vứt bỏ sự thông thái của người thông thái. Người khôn ngoan đâu? Người học thức đâu? Người lý sự của thời đại này đâu? Thiên Chúa lại đã không để cho sự khôn ngoan của thế gian ra điên rồ đó sao?” (1Cr1, 19-20).

Thỉnh Lặng

Elisabeth Nguyễn

Trong cuộc sống thường nhật ai ai cũng bị cuốn hút vào guồng máy xã hội, công ăn việc làm lôi kéo, và bận rộn với bốn phận và trách nhiệm trong đẳng bậc của mình... bị kẹt cứng vào các lợi nhuận, sự hưởng thụ, sự tranh đua v.v...

Chúng ta không có thời giờ ngấm nhìn phong cảnh hay thưởng thức một bài thơ tuyệt tác, một bài văn hay, không có chút thời giờ nào cho con cái hay người thân, vì đôi khi đi làm về nhà, còn đem theo cả sấp hồ sơ...

Để quân bình trong cuộc sống, chúng ta cần phải có những nhịp dừng lại để giải độc tiếng ồn trong thể xác và trong tâm linh.

Dừng lại để dành thời giờ nghỉ ngơi giữa đồng quê, đi hái hoa bắt bướm với con cái, vợ chồng cùng đi dạo trên bờ biển để lắng nghe tiếng sóng vỗ bập bênh vào bờ đá, tiếng dào dạt của làn nước xô đẩy những hạt cát, sung sướng cảm nhận sự cọ sát êm ái dưới đôi chân trần trên nền cát ướt mịn màng mát rượi...

Dừng lại để tìm lại vài điều thú vị trong sự lười biếng của tuổi thơ, nằm nướng trong chăn mền ấm áp vào những buổi sáng không phải tắt bật vội vàng đến sở v.v...

Dừng lại để có dịp được nằm trên bãi cỏ xanh mượt mà, dưới gốc cây cổ thụ, ngấm nhìn những tia nắng xuyên qua cành lá đang rung rinh đong đưa theo chiều gió... mơ mộng thương nhớ đến những kỷ niệm đẹp trong đời mà đã bao năm vì bận rộn mình chưa hề nhớ đến...

Dừng lại để tìm lại những hành động, những cử chỉ hạnh phúc đơn sơ với người thân yêu, hay những thiếu sót đối với mọi người và với chính mình, hầu tự tìm ra sự sửa đổi...

Dừng lại để cảm nếm sự yên ắng cô đọng thật giản dị của đời thường... Lúc này, ta đang chìm sâu vào những khoảng lặng sâu xa của tâm hồn, ta đang hạnh phúc thưởng thức chính mình.

Lắng nghe tiếng vi vu của gió, tiếng ca hát của chim, tiếng róc rách của nước chảy, tiếng nhạc du dương của dương cầm, tiếng xôn xao của trẻ thơ chơi đùa...

Những tiếng ấy không thể phá vỡ sự im lặng mà chúng đang dệt thành thình lặng trong nội tâm mình. Hãy để cho âm thanh và màu sắc của nó thấm vào hồn ta, vào thể xác thư giãn của ta. Các bạn hãy thưởng thức và biết ơn thời gian “thình lặng” tuyệt vời này nhé.

Thình lặng có hai chiều kích *hướng nội và hướng ngoại* hỗ tương cho nhau,

Hướng ngoại, tương quan với người khác, với thế giới trong môi trường sống của mình.

Hướng nội, rút lui vào nội tâm, thình lặng, suy tư. Nhờ sự tương quan hướng nội và hướng ngoại này mà con người có thể tìm gặp chính mình và gặp Đấng Tạo Dựng nên mình giống hình ảnh Ngài.

Nhà văn St. Exupéry cho thấy sự thình lặng hướng nội (*nói cách khác, thình lặng của sa mạc*) là một nơi ưu tuyển đối với ông để đạt được sự chín chắn nhân bản và tâm linh. Sa mạc là bậc thầy dạy chân lý và tình yêu.

Tôi tự nhủ rằng, những khoảng không gian rộng lớn của thình lặng từng đi qua cuộc đời tôi, tôi nợ chúng tất cả những gì tốt đẹp mà tôi có. Bất hạnh cho ai chưa từng biết đến thình lặng.....

Thình lặng đến với tôi như một bậc thầy đáng kính yêu, và giống như một phần trời tuôn xuống con người để làm cho tốt hơn.

Từng lớp mênh mông, thình lặng đến từ trời cao, từ những khoảng không gian liên hành tinh, từ những vùng yên tĩnh của trăng lạnh.

Thình lặng đến từ sau không gian bên kia bờ thời gian, từ trước khi hiện hữu các thế giới, và từ nơi mà các thế giới sẽ không còn.

Bấy giờ tôi dừng lại lòng tràn đầy yêu thương và tôn kính.

(trích Những Nẻo Đường Thình Lặng. Michel Hubaut)

Pascal cũng có những trải nghiệm thình lặng khi ông ở trong một cánh đồng bao la ở Phi Châu, nơi mà gió mạnh thổi xoáy, dưới trời sao những đêm ở Port Royal,

Chính tại đây mà tôi biết được những giờ thực sự trong cô tịch đầu tiên, tại đây lần đầu tiên tôi đã lắng nghe sốt sắng thời khắc rơi vào sự thình lặng vĩnh cửu của Sa Mạc.

Trên mảnh đất khô cằn này, nơi mà không bao giờ con người đặt cơ ngơi, tôi có cảm giác mình vượt ra khỏi các giới hạn thông

thường của cuộc sống, và tiến lên, run rẩy vì chóng mặt, đến bờ của CÔI VĨNH HẰNG

(trích Những Nẻo Đường Thinh Lặng. Michel Hubaut)

Thinh lặng! Thinh lặng! Ta đang chìm sâu cả tâm hồn lẫn thể xác vào thinh lặng, như đang ngâm mình trong bể tắm, hồi sức cho mình. Ta để cho mọi sự vật tỏ mình ra trong thinh lặng, chúng đang thỏ thẻ và ta đang lặng lẽ lắng nghe, đón nhận...

Chúng ta hãy biết quý trọng sự thinh lặng, hãy tập sống thinh lặng với Thiên Chúa, chắc chắn *một ánh sáng kỳ diệu* thế nào cũng chiếu tỏa trên bạn.

Hằng năm, chúng tôi có những dịp dừng lại trong thinh lặng, tham dự các khóa tĩnh tâm 3, 5 hay 7 ngày theo phương pháp Linh Thao (thao luyện linh hồn) của Thánh Inhazio Loyola, Thánh Tổ Dòng Chúa Giêsu (Dòng Tên). Trong những ngày này, chúng tôi hoàn toàn thinh lặng cả bên trong lẫn bên ngoài để linh hồn mình lắng nghe tiếng Thiên Chúa trong Lời Ngài. Chỉ những giờ huấn đức của linh mục hướng dẫn, chúng tôi có thể hỏi hoặc chia sẻ một chút trong đề tài mà thôi. Chúng tôi giữ thinh lặng một cách rất trân trọng và lịch sự, tôn trọng sự thinh lặng của người khác nên tâm hồn rất êm ả, thanh thoát thể xác trong một không gian lặng lẽ, một thời gian êm trôi thật thanh bình, chan chứa một niềm vui sâu sắc trong trí tâm thân. Chúng tôi đang ngập lặn trong bể tình thương bao la của Thiên Chúa. Tất cả chúng ta đều có nhu cầu cần sự thinh lặng, rất cần thiết như nhu cầu để yêu và được yêu.

Thinh lặng là một nghệ thuật đòi hỏi tâm hồn bạn tĩnh lặng, là lúc mặt hồ tâm hồn bạn không hề gợn sóng, mầu nhiệm của Thiên Chúa sẽ được chiếu tỏa trên đó, giúp bạn lắng nghe tiếng Chúa.

Xin Chúa phán một lời thì linh hồn con...

Tâm hồn bạn đang chìm đắm trong một không gian tĩnh tại để bạn có thể:

- Dững cảm mỉm cười tha thứ cho người đã làm tổn thương bạn nặng nề.

- Để bạn có đủ bao dung không trả đũa một lời nguyên rủa, một lời sỉ nhục, một lời nói vô liêm sỉ.

- Để bạn thành thật nhìn sâu vào tâm hồn bạn, hầu vớt ra khỏi đó những rong rêu của ích kỷ, của ghen tương, của tham sân si.

- Để kiên nhẫn tập cho mình không bị ảnh hưởng bởi những cơn sóng dữ của cuộc đời.

- Để trân trọng một tình cảm chân thành đối với người bị thương tích trong tâm hồn hay trong thể xác.

Tuy nhiên, bất cứ một việc gì trong đời sống luôn luôn có mặt trái của sự việc, trong số những người thình lạng ta gặp cả các vị thánh lẫn những tên tội phạm

Ta cần cảnh giác khi sự thình lạng không xuất phát từ nội tâm chân chính, không hướng về Thiên Chúa và tha nhân, thì sự thình lạng của con người sẽ là một sự hàm hồ, thiếu nhân đức. Không phải bất cứ sự thình lạng nào cũng đương nhiên là lành mạnh, là dấu chỉ của sự khôn ngoan hay của chiều sâu nội tâm.

Đó là những sự:

- Thình lạng khinh bỉ (không thềm nói, không đếm xỉa đến)
- Thình lạng đứng đưng (nhìn kẻ khác với cái nhìn trịch thượng)
- Thình lạng ngạo nghễ (của kẻ tự mãn, kiêu ngạo)
- Thình lạng lạnh lùng (không chấp nhận sự thình lạng tốt của ai kể cả Thượng Đế)
- Thình lạng kiêu căng (không chấp nhận cái tốt của người khác)
- Thình lạng lười biếng (không muốn góp công, góp của giúp tha nhân)
- Thình lạng của kẻ ngu (không biết nói gì, nhưng câm lạng để mọi người tưởng mình sâu sắc)
- Thình lạng oán hờn (gặm nhấm vết thương và cách biệt người bất đồng ý kiến với mình)
- Thình lạng hèn nhát (thu mình để khỏi bị liên lụy)
- Thình lạng đồng lõa (đồng tình giữ kín với sự dữ)
- Thình lạng phản bội (trốn tránh không đưa ra chứng từ mà mọi người chờ đợi)

Trong thình lạng ta có thể tẩy rửa mình, nhưng cũng có thể hủy diệt mình.

CON ĐƯỜNG SỰ SỐNG

Chắc không ít người ngỡ ngàng khi Chúa Giêsu nói cho chúng ta biết là con đường dẫn tới sự sống đích thực và vĩnh cửu là con đường: “Vào qua cửa hẹp”. Và ai biết tìm kiếm và chiến đấu để vào qua cửa hẹp thì được sự sống đời đời làm gia nghiệp.



Đó là điều Chúa Giêsu quả quyết cho tất cả chúng ta. Vấn đề không phải là có bao nhiêu người được cứu độ vì “Nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở”; cũng không phải là chuyện ai được tiên định để hưởng sự sống đời đời “Không phải gọi Lạy Chúa! Lạy Chúa là được vào Nước Trời đâu!”. Nhưng vấn đề là làm

sao tìm thấy “con đường hẹp” và “vào qua cửa hẹp” cách anh hùng và trung tín.

Vấn đề đặt ra: “cửa hẹp là cửa nào?” Làm sao để có thể tiến bước trong con đường mà cửa hẹp dẫn đưa qua?

Khi nói “Hãy phấn đấu vào qua cửa hẹp”, chắc hẳn Chúa Giêsu không nói đến vấn đề rộng hẹp theo nghĩa vật chất, nhưng mang nghĩa tinh thần và thiêng liêng. Nhìn vào chính cuộc sống và chọn lựa của Chúa Giêsu, ta có thể thấy được một vài đặc tính của con đường hẹp:

Con đường hẹp là con đường của sự từ bỏ: từ bỏ những gì đi ngược lại với phẩm giá và lương tâm của con người dù nó có lợi lộc nhiều đến mấy đi nữa! Từ bỏ những quyến luyến hay việc tôn thờ lệch lạc như thần tài, bói toán, sắc dục ...

Con đường hẹp là con đường của hy sinh: sẵn sàng chịu mất giờ, mất công sức, mất tiền của vì hạnh phúc của anh chị em mình; vui lòng nhường nhịn với những tranh chấp nhỏ nhen vì muốn gây tinh thần hoà thuận với mọi người...

Con đường hẹp là con đường của yêu thương và tha thứ: con đường của tình yêu và tha thứ là con đường đẹp nhất, nhưng cũng là con đường nhiều chông gai nhất. Bởi lẽ, yêu thương vô vị lợi là cúi mình xuống tận cùng để nâng người khác lên, là sẵn sàng nhận lãnh lấy những chỉ trích, những hiểu lầm của người khác. Cái chết

nhục nhằn của Chúa Giêsu trên Thập giá đã cho chúng ta thấy rõ điều đó.

Con đường hẹp là con đường vâng phục Thánh ý Chúa Cha: Thánh ý Chúa trong cuộc đời ta thường rất khác với ý ta muốn. Chấp nhận thánh ý Chúa trong cuộc đời ta cũng có nghĩa là chấp nhận bỏ mình, trở nên không không để Chúa tự do hành động trong đời ta, và ta sẵn sàng bước theo Chúa trên những con đường mới lạ, gập ghềnh và chẳng mấy ai đi! Nhưng Chúa sẽ đưa ta vào con đường huyền nhiệm của yêu thương và sự sống.

Tóm lại con đường hẹp là con đường Thập giá mà Đức Giêsu đã đi. Nhưng xem chừng, con đường hẹp như thế này không mấy hấp dẫn đối với nhiều người hôm nay, nhất là khi cuộc sống của họ đã quá đầy đủ và giàu sang! Theo lẽ thường, ai cũng thích bước đi trên con đường rộng rãi, phẳng phiu và dễ dãi. Đó là con đường tự do để hưởng thụ, tự do làm những gì mình thích bất chấp hậu quả.

Trong Tin mừng theo Thánh Matthêu, Chúa Giêsu đã cảnh tỉnh với mọi người rằng: *"Hãy qua cửa hẹp mà vào, vì cửa rộng và đường thênh thang thì đưa đến diệt vong mà nhiều người lại đi qua đó"* (Mt 7, 13). Chúa để cho chúng ta tự do để chọn lấy cho mình một con đường. Trước mắt chúng ta luôn có hai con đường mở ra: con đường hẹp với những hy sinh, chịu đựng, nhin nhục nhau vì yêu và một con đường rộng thênh thang với đầy dẫy sự hưởng thụ và hấp lực trần gian.

Có một câu chuyện rất hay sau đây tôi xin được kể như một kết thúc: *"Một thanh niên giàu có than phiền với bạn: "Người ta không thích tôi. Họ cho rằng tôi ích kỷ và keo kiệt. Nhưng tôi đã hứa là sau khi tôi qua đời, tôi tặng tất cả những gì tôi có cho một tổ chức từ thiện".*

Bạn anh nói: "Ồ, câu chuyện của bạn làm tôi liên tưởng đến cuộc trò chuyện giữa Bò và Heo. Heo đến phàn nàn với bò: 'Người ta luôn nói tốt về bạn. Vâng, điều đó là sự thật, vì bạn cho họ sữa. Nhưng họ nhận nơi tôi nhiều hơn: dăm bông, thịt muối, mỡ và có khi họ nấu cả chân tôi. Chẳng ai giống tôi. Nhưng đối với họ, tôi chỉ là một con lợn, một con lợn để làm thịt. Tại sao thế?'

Bò suy nghĩ một lát và nói: 'Có lẽ điều đó đúng. Nhưng bạn chỉ cho thịt khi bạn chết rồi; còn tôi, tôi cho sữa ngay lúc tôi còn sống".

Sưu tầm

LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA ĐƯỢC BIỂU TỎ TRONG PHỤNG VỤ

Lm. Antôn Hà văn Minh,
(Tiếp theo)

– Lòng thương xót được hiện diện qua sự hiệp thông (communio)



Giáo Hội Chúa Kitô được xây dựng trên nền tảng hiệp thông của Ba Ngôi Thiên Chúa, Công Đồng Vatican II đã minh định: "*Giáo Hội phổ quát xuất hiện như 'một dân tộc được hợp nhất khởi nguồn từ sự hợp nhất của Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần'*" [29]. Như vậy

có thể nói, sự hiệp thông trong Giáo Hội được hình thành từ tình thương đầy lòng thương xót của Thiên Chúa Ba Ngôi, bởi Ngài là một vị "*Thiên Chúa giàu lòng thương xót*", nói như Đức Giáo Hoàng Benedicto XVI: sự hiệp thông trong Giáo Hội "*được xây dựng trên lòng nhân hậu của Thiên Chúa, lòng nhân hậu khiến cho tất cả mọi người trong Giáo Hội cảm thấy mình được Thiên Chúa yêu thương và tha thứ*" [30]. Sự hiệp thông của Giáo Hội được củng cố, nuôi dưỡng và phát triển nhờ "*Lời Chúa và các bí tích, đặc biệt Bí tích Thánh Thể, nhờ đó mà Giáo Hội luôn sống động và lớn mạnh*" [31]. Công Đồng Vatican II đã khẳng định:

Được Thiên Chúa kêu gọi và được công chính hóa trong Chúa Giêsu Kitô, không phải vì công lao riêng, nhưng vì ý định và công phúc của Ngài, những người theo Chúa Kitô, nhờ lãnh nhận Phép Rửa, bí tích Đức tin, đã thực sự trở nên con cái Thiên Chúa và được thông phần vào bản tính Ngài, và do đó, thực sự đã trở nên thánh. Cho nên với ơn Chúa họ phải giữ gìn và hoàn thành trong đời sống sự thánh thiện họ đã lãnh nhận [32].

Sự hiệp thông bởi ơn công chính hóa này được nhận ra trong chức linh mục cộng đồng.

Thật vậy, *"Những Kitô hữu đã được nhập hiệp vào Thân thể Chúa Kitô nhờ Phép Rửa, đã trở nên Dân Chúa và được tham dự vào chức vụ Tư tế, Ngôn sứ và Vương đế của Đức Kitô theo cách thức của họ"* [33]. Được trở thành con cái Thiên Chúa không phải do công trạng của chúng ta, nhưng tất cả nhờ lòng thương xót của Thiên Chúa. Hồng ân này luôn được hiện tại hóa trong mỗi phút giây trong đời sống Giáo Hội, cụ thể qua việc cử hành Phụng vụ Thánh Thể. Giáo huấn Giáo Hội khẳng định: Phụng vụ là công trình của Đức Kitô, việc cử hành phụng vụ chính là thực hiện và biểu thị sự hiệp thông giữa Thiên Chúa và con người [34]. Sự hiệp thông này có được chính nhờ lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho con người qua Đức Giêsu Kitô. Thật vậy, *"chân lý về lòng thương xót của Thiên Chúa được trình bày trong Thánh Kinh vẫn luôn vang dội trong nhiều bài đọc của phụng vụ thánh. Và dân chúng, trong cảm thức đích thực theo đức tin, họ cảm nhận rõ tiếng vang đó, như nhiều biểu lộ của lòng đạo cá nhân và cộng đồng đã chứng tỏ. Chắc chắn khó mà kể ra và tóm tắt được tất cả những biểu lộ này, bởi vì phần lớn được ghi tạc tận nơi thâm sâu nhất trong các tâm hồn và các ý thức"*, [35], nhất là qua việc hiệp thông Thánh Thể, mỗi người Kitô hữu cùng hiệp nhất với nhau để hiện tại hóa lòng thương xót của Thiên Chúa được biểu tỏ trong chính Bí tích Tình Yêu. Thánh Augustin đã dạy:

Nếu anh em là thân thể và là chi thể của Chúa Kitô, thì chính anh em là Bí tích đang đặt trên Bàn thờ Chúa; anh em lãnh nhận Bí tích là chính anh em. Khi lãnh nhận, anh em nghe: *"Mình Thánh Chúa Kitô"* và trả lời Amen. Hãy thực sự trở thành chi thể của Chúa Kitô, để cho lời thưa Amen của anh em là chân thực [36].

Phụng vụ thánh luôn được cử hành trong sự hiệp thông Giáo Hội, và chính việc cử hành này đã hiện diện hóa lòng thương xót của Thiên Chúa qua sự hiện diện của Đức Kitô trong Giáo Hội. Thánh Công Đồng Vatican II đã nói:

Chúa Kitô luôn hiện diện trong Giáo Hội, nhất là trong các hoạt động phụng vụ. Người hiện diện trong Hy tế Thánh lễ, vừa ở nơi con người của thừa tác viên, khi *"chính Đấng xưa đã tự hiến mình trên Thập giá, nay cũng đang dâng hiến nhờ tác vụ của các linh mục"*, vừa hiện diện cách vô cùng nhiệm lạ dưới hình bánh hình

rượu trong Bí tích Thánh Thể. Người hiện diện trong cách bí tích nhờ quyền năng của Người, đến nỗi, khi có ai cử hành Bí tích Rửa Tội thì chính là Chúa Kitô đang rửa tội. Người hiện diện trong lời của Người, vì chính Người nói khi người ta đọc Thánh Kinh trong Giáo Hội. Sau hết, Người hiện diện khi Giáo Hội khẩn cầu và hát thánh vịnh, như chính Người đã hứa: "*Nơi đâu có hai hoặc ba người họp lại nhân danh Thầy, thì có Thầy ở đấy, giữa họ*" (Mt 18,20) [37].

(Còn tiếp)

[29] Công Đồng Vatican II, *Hiến chế Lumen Gentium (Ánh Sáng Muôn Dân)*, số 4.

[30] Đức Giáo Hoàng Benedicto XVI, *Bài nói chuyện giờ kinh Lạy Nữ Vương Thiên đàng vào Chúa Nhật II Phục sinh Kính lòng Chúa Thương Xót*, 19.4.2009, tại Castel Gandolfo, Roma.

[31] Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, *Thông Điệp Ecclesia De Eucharistia (Giáo Hội Từ Bí Tích Thánh Thể)*, Ngày 17-04-2003, số 34.

[32] Công Đồng Vatican II, *Hiến chế Lumen Gentium (Ánh Sáng Muôn Dân)*, số 40.

[33] *Ibid.*, số 30.

[34] Xc. *Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo*, số 1071.

[35] Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, *Thông điệp Dives In Misericordia (Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót)*, Ngày 30-11-1980, số 13

[36] St. Augustin, *Sermo 272*: PL 38, 1247.

[37] Công Đồng Vatican II, *Hiến chế Sacrosanctum Concilium*, số 7

CHIA BUỒN

Được tin báo, ông Giuse Trương Quốc Dung, phu quân chị Lê Thị Phương, thủ quỹ Ban chấp hành Cộng đoàn LCTX hạt Chí Hòa, được Chúa gọi về lúc 2g15, ngày 15/09/2019, hưởng thọ 60 tuổi.

Ban chấp hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn, thành kính phân ưu cùng chị và gia đình. Xin Chúa sớm đón linh hồn Giuse vào Nước Trời.

TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO

"SAO ANH SIÊNG LẦN CHUỖI"

Giuse Nguyễn Bình An

Một ca khúc rất mới của tác giả có bút hiệu "Dấu chân" mà chúng tôi tình cờ thấy trên mạng. Tác giả hy vọng ca khúc này sẽ "nóng" lên và có ý nghĩa nhất trong tháng Mân Côi.



Nghe đâu ca khúc lấy cảm hứng từ bức hình người đàn ông chạy xe ôm đang cầm tràng chuỗi trên tay để lần hạt. Bức hình từ ngày 15.8.2018 được lan truyền nhanh chóng trên mạng xã hội. Trước đó cũng có một bài thơ cùng tên của nhà thơ Hoa Bằng Tuyết.

Ca khúc này có ca từ thật đơn giản, như muốn giải thích rõ ràng việc lần chuỗi Mân Côi của người Công Giáo chúng ta.

Nhân tháng mười, tháng Mân Côi Đức Mẹ, người viết xin tản mạn qua về việc lần chuỗi Mân Côi trong nhà đạo của mình.

*"Hỡi này anh kia ơi, sao anh
siêng lần chuỗi*

*Dấu trời nắng hay mưa, dù là
sáng hay trưa*

Giữa phố phường rong ruổi.

Tràng chuỗi vẫn trên tay

Theo bước anh từng ngày

Chẳng ngại gì trời gió mưa

Những lời kinh Mân Côi.

Tuy đơn sơ là thế

Vẫn còn nở trên môi

Mặc ngày tháng tới lui

Với tấm lòng chân thành

Mẹ sẽ xót thương anh

Xin Chúa ban phúc lành

và chở che suốt cuộc đời"

Xin mở ngoặc nói ngay, ca khúc có tiết tấu giai điệu "na ná" như bài "Sao em không lần chuỗi" của Đức cố Giám mục Giuse Vũ Duy

Thống. Vì không phải là nhà chuyên môn thuộc sở trường, nên chúng tôi không bình luận về cả hai ca khúc.

Trước nhất, điều thu hút chúng tôi có lẽ là hình ảnh bác xe ôm đang lăn chuỗi Mân Côi. Hình ảnh quá đẹp, nếu chúng ta nhìn dưới góc cạnh của đời sống đạo.

Giữa những nỗi cơ cực vất vả, mồ hôi nhễ nhãi, giữa sự tập nập của phố phường, “kẻ qua người lại” xem ra bác xe ôm vẫn bình thản lăn chuỗi cầu nguyện.

Chúng ta cứ nghĩ rằng, việc lăn chuỗi Mân Côi là “chuyện xưa như trái đất” chuyện thường ngày ở nhà thờ, nhà dòng, việc của các ông cha bà sơ và của các cụ già không biết làm gì lúc rảnh rỗi.

Thế nhưng, có một cha cố thân thiết với người viết giải thích như sau:

"Các con mất quá nhiều thời giờ vì những chuyện 'tâm phào' không đâu. Tại sao lúc rảnh rỗi chúng ta không lăn hạt, cầu nguyện cho người thân đã qua đời. Và cầu nguyện cho chính mình nữa". Ngài còn khoe với chúng tôi: *"Cả mấy chục năm nay, cha không xem tivi, chỉ đọc lướt qua vài tờ báo buổi sáng, sau đó nghe đài Vatican, Chân Lý Á Châu. Thế thôi!. Mới đây, bọn trẻ trong giáo xứ cũ cài cho cha những chương trình nghe đài trên điện thoại".*

Cha cố là tấm gương cho chúng tôi trong việc lăn chuỗi. Cha suốt ngày lăn chuỗi. Có thể nói, bất cứ lúc nào tôi cũng gặp ngài với sáu chuỗi trên tay, khi ngồi tòa giải tội, khi cha ngồi xe ô tô người ta chở đi công việc. Lúc trước còn coi xứ cũng vậy, bây giờ về nhà hưu, ngài còn lăn hạt nhiều hơn nữa. Ngoài giờ đọc kinh thần vụ, sinh hoạt cá nhân, tiếp khách, giờ rảnh ngài lại lăn hạt. Ngài đi lại trong sân nhà hưu dưỡng, có lần ngài lăn hạt trong nhà nguyện.

Thật vậy, chúng ta cứ nói mình không có giờ để cầu nguyện, bận túi bụi với công ăn việc làm, giờ đâu mà đọc kinh lăn chuỗi Mân Côi. Nhưng thực ra, chúng ta vẫn có giờ để nói chuyện “tào lao”, từ trong nhà ra ngoài phố, chuyện quốc gia đại sự, chuyện nhà thờ. Chuyện chúng ta biết và cả những chuyện không biết mà vẫn cứ nói. Để gì chúng ta chịu cảnh “biết thì thưa thớt, không biết dựa cột mà nghe” như cha ông mình dạy. Giáo xứ thì có những chuyện

hằng ngày đại loại như: "Ông cha sở ghét cô A. Ông C. không làm theo ý cha, bị cha "gim".

Chúng ta nên dành vài phút trong ngày để cầu nguyện và lần chuỗi Mân Côi. Nhờ đó, cuộc sống chúng ta được kết hợp chặt chẽ với Chúa Giêsu và với Mẹ Maria.

Hơn nữa, cha cố cũng nhiều lần thao thức trước tình hình sống đạo của các linh mục trẻ: *"Cứ tưởng linh mục đạo đức và thánh thiện lắm. Không đâu. Các linh mục thua xa giáo dân về khoản này. Cứ xem những trung tâm hành hương như La Vang thì rõ, họ chịu nắng đất mà vẫn vui tươi và hạnh phúc vì tin có Mẹ Maria luôn ở bên cạnh. Các linh mục quen được phục vụ rồi. Nhiều linh mục trẻ gặp nhau chỉ tùm lại chuyện trò râm ran, chuyện hơn thua, được bề trên giao cho xứ lớn xứ bé, chuyện ông cha này, ông cha kia bị... ngồi mấy tiếng đồng hồ nhậu nhẹt thì được, còn không quan tâm đến chuyện đạo đức lẫn hạt Mân Côi. Tôi dám chắc rằng, ông cha nào mà siêng năng chạy đến với Mẹ Maria, Mẹ sẽ thương và trợ giúp cho công việc mục vụ được thành quả tốt đẹp".*

Như thế, lần hạt Mân côi là chúng ta cầu nguyện với Chúa theo gương Mẹ Maria, sống bằng tâm tình và thái độ của Mẹ. Hay nói khác đi, chúng ta đang nhìn cuộc sống này bằng cái nhìn của Mẹ Maria. Chúng ta noi gương Mẹ Maria luôn tin tưởng vào Chúa, biết thình lặn, suy niệm giữa bao nghịch cảnh xảy đến trong cuộc đời, từ những thành công hạnh phúc, đến những nỗi buồn đau đắng cay. Từ thập giá đến vinh quang, Mẹ Maria dẫn chúng ta đi từ ánh sáng lung linh rực rỡ của ngày Con Thiên Chúa giáng sinh làm người, đến cảnh thương đau tủi nhục của Chúa Giêsu trên Thánh giá.

Hình ảnh đầu tiên mà chúng ta chiêm ngắm trong Mẫu Nhiệm Thứ Nhất mùa Vui là cảnh tượng thiên thần truyền tin cho Đức Maria. Mẹ trở nên gương mẫu cho chúng ta với lời thưa xin vâng, ưng thuận trước lời ngỏ của Thiên Chúa *"Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói"* (Lc 1, 38). Mẹ thưa xin vâng trong sự khiêm nhường, như thân phận người nữ tỳ hèn mọn tùy thuộc vào Thiên Chúa. Cuộc đời Mẹ từ giây phút ấy được "sang trang", nhưng dù sao Mẹ sẵn sàng đón nhận tất cả, hoàn toàn để cho Thiên Chúa lo liệu.

Theo bước chân Mẹ Maria qua từng mầu nhiệm Mân Côi, cuộc sống chúng ta được diễn tả qua lời Thánh vịnh (37, 3-5) như sau:

³ "Cứ tin tưởng vào CHÚA và làm điều thiện, thì sẽ được ở trong đất nước và sống yên hàn.

⁴ Hãy lấy CHÚA làm niềm vui của bạn, Người sẽ cho được phí chí toại lòng.

⁵ Hãy ký thác đường đời cho CHÚA, tin tưởng vào Người, Người sẽ ra tay.

Dường như bác xe ôm đang thấm thía điều đó qua từng lời kinh Mân Côi. Bác thấy hạnh phúc tràn đầy khi được tình yêu thương hiền từ của Mẹ Maria che chở bao bọc. Vì Mẹ Maria cũng là Mẹ của những người đang gặp thử thách gian nan.

Nên đọc chậm rãi từng lời Kinh Mân Côi và suy niệm các mầu nhiệm trong cuộc đời Mẹ Maria. Những mầu nhiệm đó cũng gần giống như những biến cố đang xảy đến trong cuộc đời chúng ta.

Có người lại cảm thấy việc đọc kinh Mân Côi được an ủi động viên, giữa những nỗi buồn da diết phải chia ly người thân, trong những lúc mà chúng ta không biết cậy dựa vào ai, không tìm được sự nâng đỡ. Lời Kinh Mân Côi khi đó sẽ là lời ủi an tinh thần, chữa lành vết thương lòng và khuyến khích ta vui sống, không buông xuôi ngã quỵ trước những thất bại.

Bạn trẻ T. năm nay 25 tuổi vừa trải qua biến cố mất mẹ, sau 2 tháng mẹ nằm bệnh viện. Bạn chia sẻ với chúng tôi kinh nghiệm:

"Ai cũng nghĩ là bạn trẻ chúng con lơ là việc kinh sách, đi lễ nhà thờ. Với ai không biết, riêng con, con được Chúa an ủi rất nhiều trong cuộc sống. Con ở với mẹ, vì là con út trong nhà. Các anh chị đi lập gia đình có nhà riêng. Căn nhà nhỏ chỉ có hai mẹ con ở với nhau. Con đi làm cả ngày, tối về cơm nước chuyện trò hủ hỉ với mẹ. Mẹ con năm nay 81 tuổi, đau bệnh hoài. Con hy sinh nghỉ làm cô giáo nhà trẻ ở nhà trông nom mẹ. Mẹ càng ngày càng đau bệnh nhiều. Nhưng từ khi đi nằm viện, bác sĩ kết luận mẹ bị ung thư phổi giai đoạn cuối. Con vô cùng đau đớn, biết mình sắp mất mẹ mà chẳng làm gì được. Con không dám nói với mẹ về bệnh tình. Lúc đó, con cảm thấy chỉ có một động lực sống là cầu nguyện nhiều hơn. Con đọc kinh với Mẹ suốt ngày đêm. Lúc mẹ trở bệnh nặng,

đem vào bệnh viện, con cùng với mẹ lần chuỗi. Cầu nguyện xin Chúa chữa lành cho mẹ. Nhưng chuyện gì đến phải đến, mẹ ra đi mãi mãi. Con cầu nguyện lần chuỗi từ giường bệnh cho đến lúc mẹ lâm cảnh hấp hối. Bà còn tỉnh thì nhép môi đọc theo con. Nhờ lần chuỗi, đọc kinh mà bây giờ con cảm thấy căn nhà đỡ trống trải, vắng vẻ, nhất là lúc con không biết bám víu vào đâu khi mẹ không còn nữa. Lời Kinh Mân Côi con đọc hằng ngày nâng đỡ tâm hồn con rất nhiều, từ lúc mẹ con ốm nặng và cho đến bây giờ mẹ không còn nữa”.

Các vị chủ chăn trong Hội Thánh Việt Nam đang làm tất cả cho các gia đình Công Giáo trở về với việc đọc kinh tối. Cụ thể như tại Tổng Giáo phận Sài Gòn đã biên soạn 2 tập sách. Giờ kinh Gia đình với Lời Chúa, nhằm giúp cho các gia đình cùng nhau cầu nguyện, lắng nghe Lời Chúa cùng suy niệm, đọc một vài kinh.

Có như thế, gia đình Công Giáo mới là Hội Thánh tại gia, thờ phượng kính mến Thiên Chúa, lấy Chúa làm trung tâm của gia đình mình, và từ đó mọi thành viên trong gia đình cũng cư xử với nhau yêu thương đậm đà thắm thiết hơn, vì họ ý thức có sự hiện diện của Chúa trong gia đình mình.

Hơn nữa, trong các gia đình, nếu chúng ta dành thời giờ lần hạt Mân Côi, chỉ 10 kinh thôi cũng làm cho mỗi người biết chấp nhận thánh ý Thiên Chúa, đón nhận nhau, đừng than thân trách phận, ca thán nặng lời với con cái.

Nên nhớ, cầu nguyện như Chúa Giêsu dạy các tông đồ là đừng lải nhải nhiều lời, chạy đua đọc cho được nhiều kinh Mân Côi, mà không suy nghĩ. Cứ chân thành cầu nguyện bằng kinh Mân Côi, chúng ta sẽ vững tin bước đi mặc dù đời sống có những ngày mưa dầm, những ngày nắng nóng oi bức, thậm chí giông bão có kéo đến đi nữa, nhưng không sao cả, vì có Chúa đổ tràn ơn thánh của Ngài cho chúng ta.

Kính chúc mọi người khám phá ra ý nghĩa và hiệu quả của lời Kinh Mân Côi, đặt cuộc đời và gia đình mình trong bàn tay Thiên Chúa quan phòng. Chúng ta tin tưởng Chúa sẽ chăm lo tất cả cho chúng ta và *“Hãy trút nhẹ gánh lo vào tay CHÚA, Người sẽ đỡ dẫn cho”*(Tv 55, 23).

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

BÍ TÍCH KHÁC Á BÍ TÍCH NHƯ THỂ NÀO?

Lm Fx Ngô Tôn Huấn

Trước khi nói đến sự khác biệt giữa bí tích và á bí tích, ta cần biết rõ bí tích là gì, công dụng ra sao, và khác với á bí tích như thế nào?

I. Bí Tích (Sacrament):

Có thể định nghĩa cách vắn gọn như sau:

Bí tích là dấu chỉ hữu hình, hay hữu thanh mà qua dấu chỉ này Chúa Giêsu ban ơn thánh của Người cho chúng ta qua tay các thừa tác viên con người như giám mục, linh mục (và phó tế khi rửa tội cho trẻ em).



Thí dụ: khi cử hành bí tích Thánh tẩy (rửa tội) thì **nước, nến sáng, áo trắng và lời đọc ta rửa con nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần** là những dấu chỉ hữu hình và hữu thanh mà qua đó, người lãnh nhận được tái

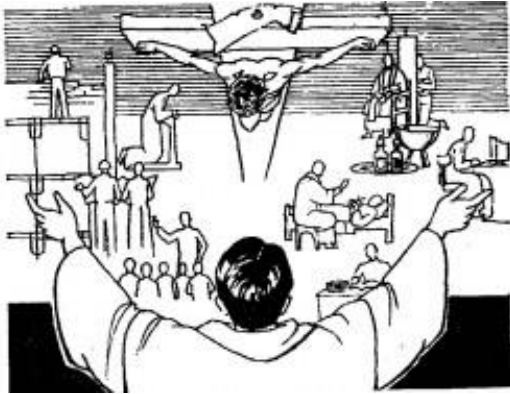
sinh trong sự sống mới và được tha hết một lần mọi tội nguyên tổ và cá nhân.

Cũng vậy, **bánh và rượu nho cùng lời truyền phép: các con hãy nhận lấy mà ăn vì đây là Mình Thầy...** là những dấu chỉ hữu hình và hữu thanh khi cử hành bí tích Thánh Thể. Nghĩa là bắt buộc phải có những dấu chỉ trên thì bí tích mới thành sự được. Dĩ nhiên một yếu tố rất quan trọng khác phải có là người cử hành bí tích này phải là một tư tế có chức linh mục thực thụ thì lời truyền phép mới có hiệu lực thành bí tích, tức là có Chúa Kitô thực sự hiện diện trong hình bánh và rượu nho.

Trong Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Giáo Đông Phương (Eastern Orthodox Churches) có tất cả bảy Bí Tích như sau:

1. Rửa tội (Baptism)
2. Thêm sức (Confirmation)

3. Thánh Thể (Eucharist)
4. Hòa giải (Reconciliation, penance)
5. Xức dầu bệnh nhân (Anointing of the sick)
6. Truyền chức thánh (Holy Orders)
7. Hôn phối (Matrimony)



Trong bảy bí tích nói trên, Rửa tội là bí tích hàng đầu, là cửa ngõ đi vào các bí tích khác, và là bí tích cứu độ, căn cứ vào chính lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ trước khi Người về trời như sau: **“Ai tin và chịu phép rửa, sẽ được cứu rỗi. Còn ai không tin sẽ bị luận phạt”** (Mc 16: 16).

Là cửa ngõ đi vào các bí tích khác có nghĩa là nếu không được rửa tội thành sự, thì không thể lãnh nhận bất cứ bí tích nào khác thành sự được.

Nói rõ hơn, nếu chưa được rửa tội, thì không thể đi xưng tội hay rước Mình Thánh Chúa được. Phải nói rõ điều này vì ở nơi kia, có linh mục đã dạy người dự tòng phải đi xưng tội trước khi được rửa tội, thêm sức và rước Mình Thánh Chúa. Điều này không đúng, vì khi người dự tòng được rửa tội thì mọi tội cá nhân và tội nguyên tổ đều được tha hết một lần, nên không phải xưng tội trước đó (x SGLGHCG số 1226). Như thế, ai phụ trách giảng dạy giáo lý cho người dự tòng, thì phải giải thích rõ cho họ hiểu là tội nguyên tổ và mọi tội cá nhân đã mắc phạm cho đến khi được rửa tội thì đều được tha hết một lần qua bí tích Rửa tội. Có xưng tội là xưng sau này, sau khi được rửa tội rồi lại phạm tội cá nhân ít nhiều lần nữa.

Thừa tác viên chính của bí tích Rửa tội là linh mục và giám mục. Phó tế chỉ được phép rửa tội cho trẻ em, vì người lớn, khi được rửa tội thì cũng được thêm sức luôn mà chỉ có linh mục và giám mục mới có thể ban bí tích thêm sức cho người lớn.

Tuy nhiên, trong trường hợp nguy tử, thì bất cứ người giáo dân nào đã được rửa tội – ngay cả người chưa lãnh nhận bí tích này – cũng được rửa tội nếu dùng nước và đọc đúng công thức qui định. (x SGLGHCG số 1256)

Với bí tích Thánh Thể, bí tích này được cử hành trong khuôn khổ Thánh Lễ Tạ Ơn, qua đó Chúa Kitô dâng lại hy tế thập giá mà Người đã một lần dâng lên Chúa Cha trên thập giá năm xưa để xin ơn tha thứ cho toàn thể nhân loại. Ngày nay trên bàn thờ, Chúa tiếp tục dâng hy tế đền tội đó cách bí nhiệm qua tay các thừa tác viên con người là các linh mục và giám mục đang hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội. Lại nữa qua Thánh Lễ Tạ Ơn, Chúa Kitô cũng diễn lại Bữa ăn sau hết của Người với các Tông Đồ, qua đó Chúa tiếp tục biến bánh và rượu thành mình máu Người cho chúng ta ăn và uống, như các Tông Đồ xưa trong bữa ăn sau hết với Chúa. Vì thế, mỗi khi tham dự Thánh lễ Tạ Ơn, các tín hữu được mời gọi hiệp lễ hay rước Mình Máu Thánh Chúa hiện diện thực sự trong bánh và rượu nho. Nhưng cho được rước Mình Máu Chúa cách xứng đáng, thì phải sạch tội trọng.

Do đó, ai biết mình đang có tội trọng chưa được tha qua bí tích hòa giải, thì không được làm lễ (linh mục) và rước Lễ (giáo dân) (x giáo luật số 960, SGLGHCG số 1415). Lại nữa, ai không có chức linh mục mà dám cử hành Thánh Lễ hay giải tội cho người khác, thì sẽ mắc vạ tuyệt thông tiền kết (x Giáo luật số 1378, triệ 1-2).

Với bí tích hòa giải, Chúa tha mọi tội lỗi con người có thể mắc phạm trừ tội phạm đến Chúa Thánh Thần, là tội hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa và tình thương của Người. Nếu còn tin tưởng và chạy đến với Chúa, thì Chúa còn có thể tha thứ được. Nhưng nếu đã hoàn toàn từ khước không chạy đến xin Chúa tha thứ, thì làm sao thứ tha được nữa?

Cũng liên quan đến bí tích này, muốn cho được hưởng nhờ những ơn ích của bí tích, thì hối nhân phải thực lòng sám hối và thành thật xưng các tội mình đã phạm với linh mục. Thành thật có nghĩa không được dấu tội nào, đặc biệt các tội phạm đến giới răn thứ sáu và thứ chín. Nếu dấu tội thì bí tích sẽ không có hiệu quả, bởi vì **“nếu bệnh nhân mắc cỡ không mở cho thầy thuốc xem vết thương của mình thì y khoa không thể chữa lành những gì nó không biết”** theo lời dạy của Thánh Giêrônimo (x. SGLGHCG số 1505).

Sau hết, không thể nói như anh em Tin Lành là không cần xưng tội với ai, mà chỉ cần xưng trực tiếp với Chúa thôi. Nói như vậy là

không đọc lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ khi Người trao quyền tha tội cho các ông như sau: **“Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha. Anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ”** (Ga 20: 23).

Căn cứ vào lời Chúa truyền dạy trên đây mà Giáo Hội dạy phải xưng tội với các thừa tác viên có chức thánh là linh mục và giám mục. Các ngài tha tội cho hối nhân, nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi). Như thế, khi xưng tội với bất cứ linh mục nào, thì hối nhân cũng xưng tội với Chúa nhưng qua trung gian của linh mục và nhận lãnh ơn tha thứ của Chúa qua tay linh mục hay giám mục. Phải có lòng tin như vậy để không e ngại khi xưng tội với linh mục nào. Cũng cần nói thêm là linh mục buộc phải giữ kín những điều hối nhân kể ra trong tòa giải tội. Đó là ấn tòa giải tội mà mọi linh mục buộc phải tôn trọng. Ai vi phạm sẽ bị vạ tuyệt thông tiền kết (x. giáo luật số 1388, triệ 1).

Sau hết, với bí tích hôn phối thì thừa tác viên chính của bí tích là hai người phối ngẫu hoàn toàn tự do muốn kết hôn với nhau trong Giáo Hội. Nhưng lời hứa kết hôn này của hai người phải nói lên trước mặt đại diện của Giáo Hội (linh mục, phó tế) cùng với hai người làm chứng. Thiếu một trong những yếu tố này thì bí tích không thành sự được .

II. Á Bí Tích (sacramentals):

Á bí tích là những vật dụng, hình ảnh hay lời nói có liên hệ đến việc lãnh nhận ơn thánh của Chúa trong Giáo Hội.

Thí dụ: lời ban phép lành của linh mục, giám mục hay của Đức Thánh Cha. Nước thánh là phương tiện thanh tẩy các tội nhẹ. Chén thánh là vật dụng linh mục dùng để dâng Thánh lễ, bình đựng Mình Thánh Chúa để lưu trữ Thánh Thể trong Nhà Tạm... Áo lễ là á bí tích mà linh mục, giám mục mặc khi dâng Thánh Lễ.

Tràng hạt, các ảnh tượng Chúa Giêsu, Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse và các Thánh nam nữ, hài cốt các thánh (Relics), v.v, đều là các á bí tích được tôn kính trong Giáo Hội. Á bí tích khác bí tích ở điểm căn bản là bất cứ bí tích nào cũng là phương tiện thông ban ơn Chúa cho người lãnh nhận, trong khi á bí tích – tự nó – không có mục đích thông ban ơn thánh của Chúa mà chỉ là các dụng cụ hay hình ảnh có liên quan đến việc lãnh nhận ơn Chúa mà thôi.

Thí dụ tràng hạt là phương tiện sùng kính Đức Mẹ và để lãnh nhận ơn Chúa ban qua lời cầu bầu của Đức Mẹ. Cũng vậy, sách kinh hay sách lễ là phương tiện để cầu nguyện và dâng Thánh Lễ để lãnh nhận ơn thánh Chúa ban qua lời kinh nguyện và tham dự Thánh Lễ để lãnh nhận ơn thánh Chúa ban qua Thánh Lễ.



Các ảnh tượng Chúa Kitô, Đức Mẹ và các Thánh nam nữ đều là các á bí tích giúp ta nâng lòng lên với Chúa, Đức Mẹ và các Thánh đang ở trên trời mà các ảnh tượng kia là dấu chỉ hữu hình trong trần thế. Vì chỉ là á bí tích, nên ta chỉ phải cúi đầu tôn kính trước ảnh tượng của Chúa, Đức Mẹ và các Thánh, trong khi phải thờ lạy Chúa Kitô hiện diện thực sự trong bí tích Thánh Thể. Do đó, khi vào nhà thờ, chúng ta phải bái quì trước nhà Tạm nơi có đặt Mình Thánh Chúa Kitô để thờ lạy trong khi chỉ cần cúi đầu trước ảnh tượng của Chúa, Đức Mẹ và các Thánh để tỏ lòng tôn kính mà thôi.

Sau hết, một điều phải rõ là các á bí tích, tuy không phải là bí tích, nhưng vẫn đòi hỏi chúng ta phải kính trọng đúng mức. Do đó, không thể có những hành vi bất kính như liệng bỏ hình ảnh Chúa, Đức Mẹ, các thánh vào thùng rác; đổ nước phép xuống cống rãnh; phóng uế hay phạm tội trong nhà thờ, nhà nguyện. Các nơi thánh này là các á bí tích được dùng để cử hành các bí tích và là nơi cầu nguyện đã được thánh hiến, do đó phải tôn kính các á bí tích này cách đặc biệt. Ai phạm tội trong nhà thờ, nhà nguyện (tội dâm ô) thì ngoài tội chính đã phạm còn thêm tội phạm thánh nữa, vì đã không tôn kính nơi đã được thánh hiến để cử hành các nghi thức phụng vụ thánh của Giáo Hội.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

HIỆU QUẢ CỦA KINH MAI CÔI

Kha Đông Anh

Cuối Thu gợi nhớ Tháng Mười

Nhắc ta lần Chuỗi Mai Côi hằng ngày



Tại sao chúng ta lần Chuỗi Mai Côi để được đặc ân? Để kết hiệp với Thiên Chúa? Để suy niệm? Để đền tội mình, tội của tha nhân, và cầu hòa bình cho thế giới?

Chuỗi Mai Côi rất màu nhiệm và hiệu quả. Đọc Kinh Mai Côi là cách vừa cầu nguyện vừa suy niệm các sự kiện trong cuộc đời Chúa Giêsu. Nhưng chúng ta hay bị chia trí, nghĩ về những điều khác, thậm chí là ngủ gật... Như vậy có thể kết hiệp với Chúa? Cách nói lạ hơn là có thể tham dự vào kế hoạch cứu độ của Chúa? Các cách cầu nguyện khác có vẻ có hiệu quả hiển nhiên hơn: Đọc Kinh thánh có thể cho chúng ta thông điệp khá rõ ràng, tinh lặng hoặc đọc báo chí có thể giúp chúng ta biết những gì đang xảy ra trong lòng mình hoặc thế giới, bí tích có thể cho chúng ta những cảm xúc mạnh hơn.

Nhưng chúng ta có thực sự hiểu rõ hiệu quả của lời cầu nguyện? Hoặc công việc cứu độ của Chúa có tác dụng trong chúng ta hoặc xung quanh chúng ta? Chắc chắn, vì Thiên Chúa đã mặc khải chính Ngài cho chúng ta và chúng ta biết mình cần gì, ít hoặc nhiều, nhưng cách của Chúa không như cách của chúng ta. Không thể giải thích được có cái may trong cái rủi như thế nào, việc cứu chuộc hiện hữu như thế nào, mọi thứ có thể liên kết với nhau như thế nào, Chúa có thể biến đổi người yếu đuối như thế nào, những cái xấu thành cái đẹp như thế nào khi Ngài hóa bánh và cá ra nhiều để nuôi 5.000 người (không kể phụ nữ và trẻ em) hoặc hóa nước thành rượu tại tiệc cưới Cana.

Hành động và tình yêu của Chúa quá màu nhiệm, thế giới chúng ta đang sống đẹp một cách lạ lùng. Có vẻ Thiên Chúa yêu cầu chúng ta điều gì đó quá đơn giản mà màu nhiệm như lời cầu

nguyện. Cầu nguyện bằng Chuối Mai Côi kỳ diệu lắm. Nữ tu Angela Coelho, người làm chứng về hai trẻ chăn chiên ở Fatima, nói tại một hội nghị rằng chúng ta nên cầu nguyện bằng Chuối Mai Côi vì Thiên Chúa yêu cầu chúng ta như vậy và vì Chuối Mai Côi tạo sự hiệp nhất của chúng ta, dù chúng ta ngủ gật hoặc chia trí.

Nữ tu Angela kể một câu chuyện về Chân phước Phanxicô (Francisco), một trong ba trẻ thấy Đức Mẹ hiện ra tại Fátima, và đức tin như trẻ thơ của cậu bé này. Trước khi Đức Mẹ hiện ra lần đầu tiên, ba em đã chạy về nhà với đàn chiên vì nghĩ sắp có bão. Bất ngờ Luxia (Lucia) và Giaxinta (Jacinta), hai trong ba trẻ, đã quỳ gối trước cây sồi xanh (holm-oak). Hẳn là Phanxicô nghĩ phải làm vậy, vì bão đang đến, các em phải về nhà gấp. Nhưng khi nghe Luxia và Giaxinta nói, Phanxicô liền rút tràng hạt ra và cầu nguyện, không cần biết lý do. Phanxicô không hề nói là không có thời gian. Phanxicô lần chuỗi tới hạt thứ sáu thì cũng được thấy Đức Mẹ.

Nữ tu Angela minh họa những lợi ích và tầm quan trọng của việc lần Chuối Mai Côi với nhiều câu chuyện và ví dụ. Lý do quan trọng là Đức Mẹ hiện ra tại Fatima và nói: **“Hãy lần Chuối Mân Côi hằng ngày”**. Thiên Chúa cũng yêu cầu chúng ta làm như vậy. Lạ lùng là Thiên Chúa yêu cầu chúng ta lần Chuối Mân Côi, và cũng lạ thay đó cũng là cách Thiên Chúa chăm sóc chúng ta, cho chúng ta tham dự vào việc cứu độ nhân loại. Hiệu quả của Chuối Mai Côi rất nhiều và ảnh hưởng sâu rộng, nhưng điều đó còn tùy chúng ta. Chúng ta có thể làm những gì đơn giản mà Thiên Chúa yêu cầu chúng ta làm. Những lần hiện ra tại Fátima là mặc khải tư, do đó được dành riêng cho một thời gian hoặc một nhóm người nào đó. Nhiều Đức giáo hoàng đã nói về tầm quan trọng của việc cầu nguyện hằng ngày bằng Chuối Mai Côi, nhất là trong gia đình, và nhiều vị thánh cũng đã làm vậy.

Theo nữ tu Angela, Chuối Mai Côi không chỉ được trao cho người Bồ Đào Nha làm lời cầu nguyện đặc biệt, mà còn là sứ vụ Phúc Âm hóa. Chúng ta hãy tự vấn: **“Tại sao tôi không lấy việc lần Chuối Mai Côi làm thói quen cầu nguyện hằng ngày?”**

(Chuyển ngữ từ IgnitumToday.com)



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 10/2019	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B46)	12
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CD LCTX TGP Sài Gòn	16
◆ Tin Hội nghị LCTX LGP lần 3	17
◆ Tin HH LCTX GP Xuân Lộc	20
◆ Tin CD LCTX Miền Gia Lai-GP Kontum	23
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Đức Maria, Mẹ của LTX	25
◆ Bây giờ đã đến tháng 10	28
◆ Giá trị tâm linh	31
◆ Linh đạo lữ hành	38
◆ Cõi chùng	40
◆ Thinh lặng	43
◆ Con đường sự sống	47
◆ LTX của Thiên Chúa được biểu tỏ trong phụng vụ (tt)	49
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo: Sao anh siêng ăn chuối	52
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Bí tích khác Á bí tích như thế nào	57
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Hiệu quả của kinh Mân Côi	62